



BẢN TIN

Hiệp hội Cao su Việt Nam

10/3/2025 – 14/3/2025

www.vra.com.vn



THỊ TRƯỜNG – GIÁ CÀ

Giá cao su thiên nhiên trong tuần từ ngày 10/3/2025 đến 14/3/2025

Từ ngày 10/3/2025 đến 14/3/2025, giá cao su thiên nhiên (CSTN) của các sàn giao dịch OSE, MRE và SICOM đều giảm. Giá cao su RSS 3 trên Sàn Giao dịch Osaka – Nhật Bản (OSE) giao tháng 8/2025 là 2.349 USD/tấn, giảm 0,8%; giá cao su TSR 20 giao sau kỳ hạn tháng 3/2025 trên sàn SICOM (Singapore) là 1.963 USD/tấn, giảm 1,7% so với tuần trước; giá cao su xuất khẩu SMR 20 của Malaysia do Tổng cục Cao su Malaysia (MRB) công bố ở mức 2.023 USD/tấn (-1,8%); giá SVR 3L xuất khẩu chào bán của Việt Nam đạt mức 2.190 USD/tấn, không thay đổi so với ngày cuối tuần trước.

*Nhận định xu hướng thị trường CSTN trong ngắn hạn

Kết thúc tuần giá CSTN tại các thị trường giảm so với tuần trước, ghi nhận ba tuần giá giảm liên tiếp nhưng vẫn ở mức cao. Lo ngại về xung đột thương mại, đặc biệt từ chính sách thuế của Hoa Kỳ, tác động tiêu cực tâm lý thị trường, lẫn áp lực hỗ trợ từ nguồn cung thắt chặt khi mưa liên tục và nhiệt độ giảm khiến sản lượng cao su ở Thái Lan giảm, đặc biệt ở phía nam và đông bắc. Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump đe dọa áp thêm thuế đối với hàng hóa của Liên minh châu Âu, sau khi áp mức thuế 25% đối với tất cả các mặt hàng thép và nhôm nhập khẩu của Hoa Kỳ. Bên cạnh đó, Hoa Kỳ đe dọa tăng mạnh thuế đối với ô tô nhập khẩu vào Hoa Kỳ, có thể ảnh hưởng đến nhu cầu cao su trong ngành sản xuất lốp xe.

Cả hai mức giá này gần như không thay đổi so với tuần trước, khi dầu Brent đóng cửa tại 70,36 USD/thùng và dầu WTI ở 67,04 USD/thùng giữa bối cảnh nhà đầu tư cân nhắc triển vọng chấm dứt nhanh chóng cuộc xung đột Nga – Ukraine, yếu tố có thể đưa nhiều dầu mỏ Nga trở lại thị trường phương Tây. Các điều kiện kinh tế vĩ mô không ổn định do căng thẳng thương mại leo thang giữa Hoa Kỳ và các quốc gia khác đã thúc đẩy Cơ quan Năng lượng Quốc tế (IEA) cắt giảm dự báo tăng trưởng nhu cầu trong quý cuối cùng của năm 2024 và quý đầu tiên của năm nay. Bên cạnh đó, đợt suy giảm giá dầu gần đây đồng nghĩa khó có thể thấy OPEC+ tiếp tục kế hoạch tăng nguồn cung trở lại từ tháng 4/2025.

Tin tức liên quan đến thị trường cao su trong tuần

- Trên Sàn Giao dịch Tương lai Thượng Hải (Shanghai Futures Exchange – SHFE) tuần từ ngày 10/3/2025 – 14/3/2025, tồn kho CSTN dựa theo chứng từ đạt 198.080 tấn, tăng 800 (+0,4%) so với tuần trước; số liệu tồn kho theo hợp đồng tương lai đạt 200.551 tấn, tăng 160 (+0,1%) so với tuần trước.

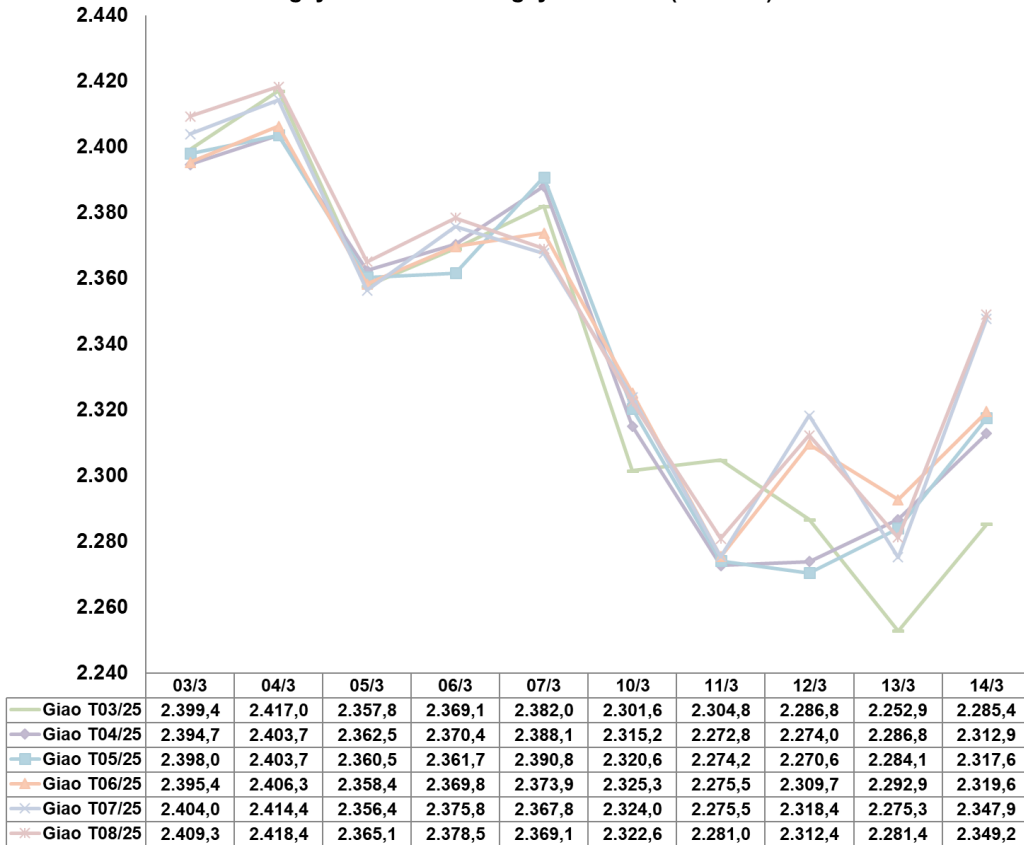
Số liệu tồn kho dựa theo chứng từ (tấn) <i>Warehouse receipt Inventory (tonnes)</i>			Số liệu tồn kho theo hợp đồng tương lai (tấn) <i>Futures Inventory (tonnes)</i>		
Tuần từ ngày 03/3 – 07/3/2025	Tuần từ ngày 10/3 – 14/3/2025	Thay đổi	Tuần từ ngày 03/3 – 07/3/2025	Tuần từ ngày 10/3 – 14/3/2025	Thay đổi
197.280	198.080	+800	200.391	200.551	+160

Nguồn: Văn phòng HHCSVN tổng hợp từ SHFE

Diễn biến giá cao su trên thị trường quốc tế từ ngày 10/3/2025 – 14/3/2025

Từ ngày 10/3/2025 – 14/3/2025, giá cao su RSS 3 trên Sàn Giao dịch Osaka (OSE) công bố giảm. Giá RSS3 giao tháng 8/2025 đạt 2.349 USD/tấn, tăng 27 USD/tấn (+1,1%) so với ngày đầu tuần và giảm 20 USD/tấn (-0,8%) so với ngày cuối tuần trước.

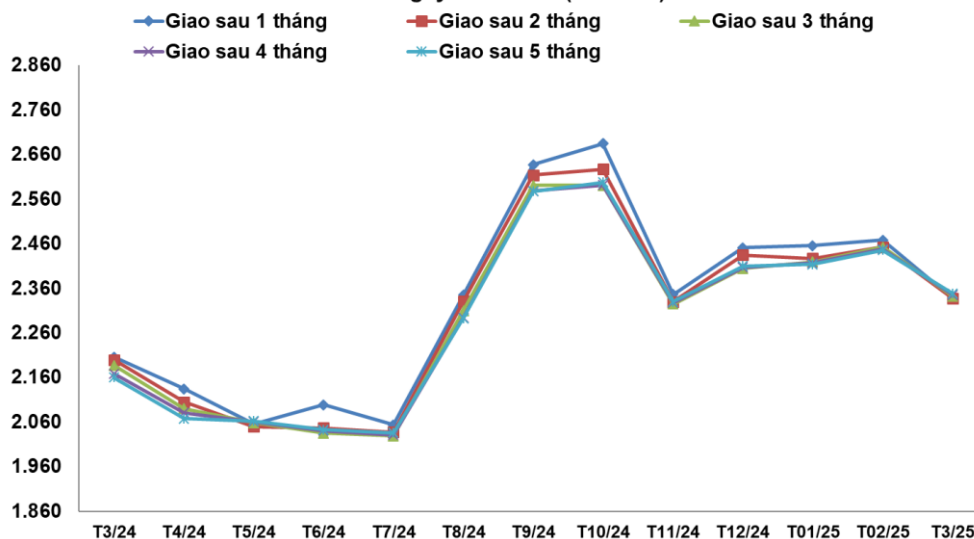
Giá cao su RSS 3 giao sau tại sàn OSE
từ ngày 03/3/2025 đến ngày 14/3/2025 (USD/tấn)



Nguồn: VRA tổng hợp từ <https://www.jpx.co.jp/english/>

Trong tháng 3/2025, từ ngày 01 – 14/3, giá cao su RSS 3 (OSE) trung bình đạt 2.349 USD/tấn đối với loại hợp đồng giao sau 5 tháng, giảm 98 USD/tấn (-4%) so với mức giá trung bình tháng 02/2025 và tăng 188 USD/tấn (+8,7%) so với tháng 3/2024.

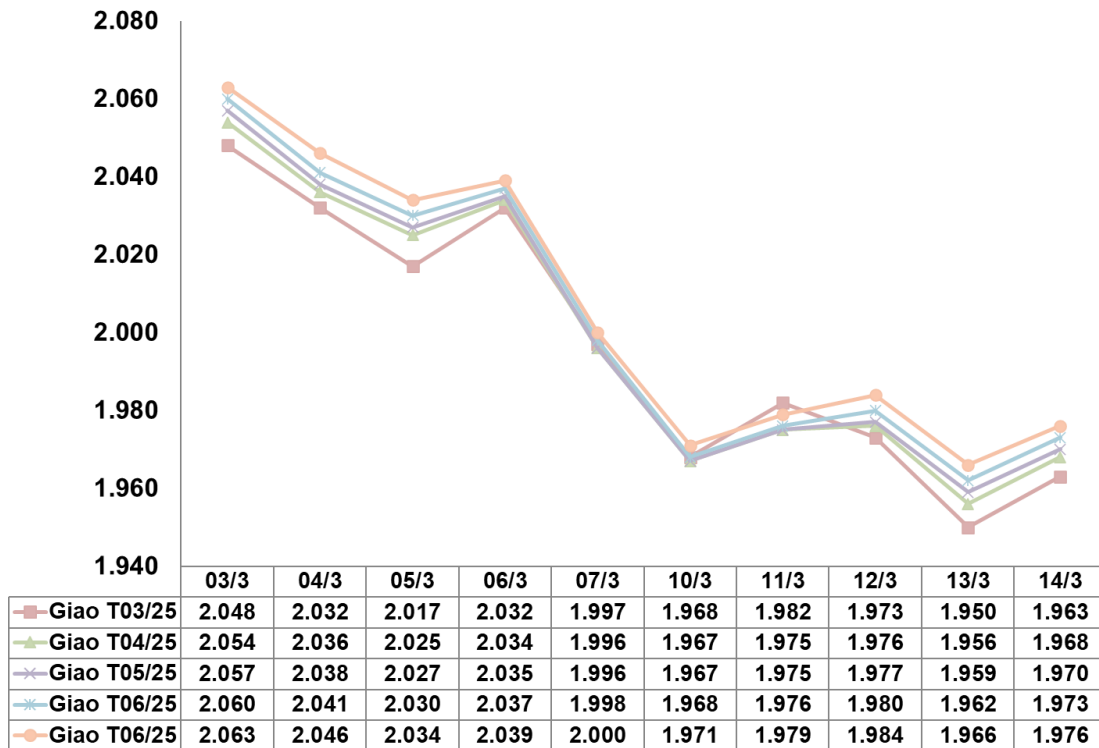
Giá cao su RSS 3 giao sau tại sàn OSE từ tháng 3/2024
đến ngày 14/3/2025 (USD/tấn)



Nguồn: VRA tổng hợp từ <https://www.jpx.co.jp/english/>

Kết thúc ngày cuối tuần, giá cao su TSR 20 trên Sàn Giao dịch SICOM (Singapore) giảm. Giá TSR 20 giao tháng 3/2025 đạt 1.963 USD/tấn, giảm 5 USD/tấn (-0,3%) so với ngày đầu tuần và giảm 34 USD/tấn (-1,7%) so với ngày cuối tuần.

Giá cao su TSR 20 tại sàn SICOM từ 03/3/2025 đến 14/3/2025 (USD/tấn)

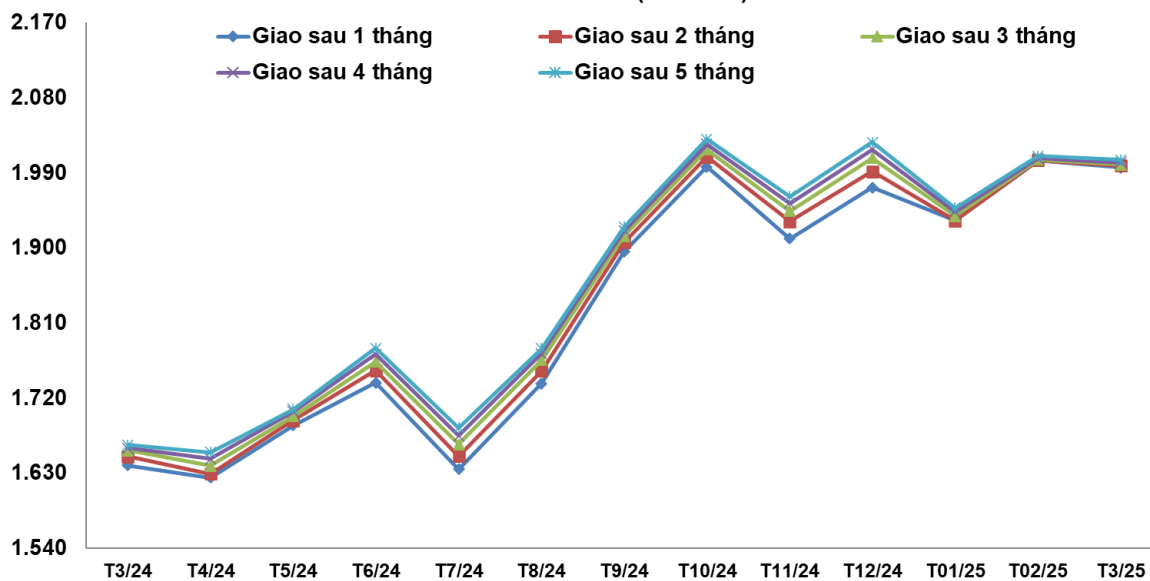


Nguồn: VRA tổng hợp từ

http://www.sgx.com/wps/portal/sgxweb/home/marketinfo/derivatives/delayed_prices/futures

Trong tháng 3/2025, từ ngày 01 – 14/3, giá TSR 20 trung bình của hợp đồng giao sau 1 tháng trên sàn SICOM đạt 1.996 USD/tấn, giảm 9 USD/tấn (-0,4%) so với trung bình tháng 02/2025 và tăng 357 USD/tấn (+21,8%) so với tháng 3/2024.

Giá cao su TSR 20 giao sau tại sàn SICOM từ tháng 3/2024 đến 14/3/2025 (USD/tấn)

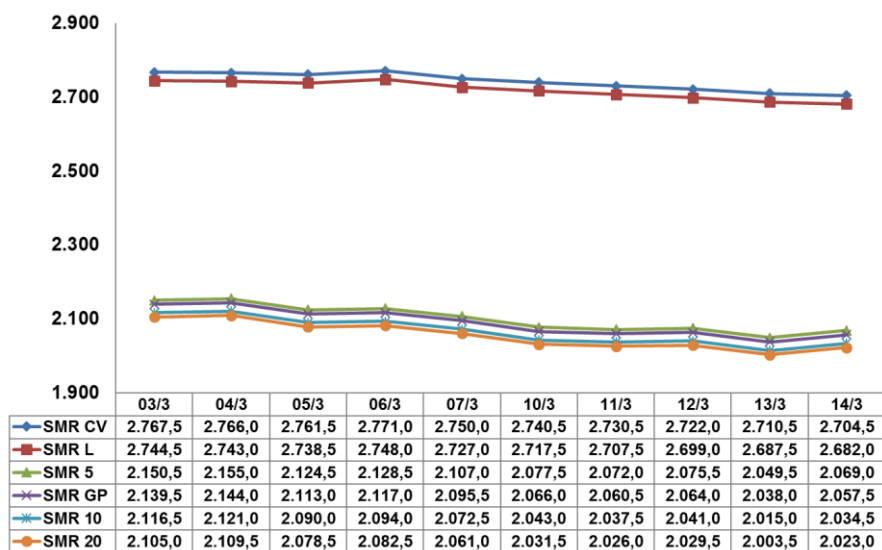


Nguồn: VRA tổng hợp từ

http://www.sgx.com/wps/portal/sgxweb/home/marketinfo/derivatives/delayed_prices/futures

Kết thúc tuần từ 10/3/2025 – 14/3/2025, tại Sở Giao dịch Cao su Malaysia (MRE), giá cao su SMR 20 xuất khẩu do MRB công bố giảm. Giá SMR 20 đạt 2.023 USD/tấn, giảm 9 USD/tấn (-0,4%) so với ngày đầu tuần và giảm 38 USD/tấn (-1,8%) so với ngày cuối tuần trước.

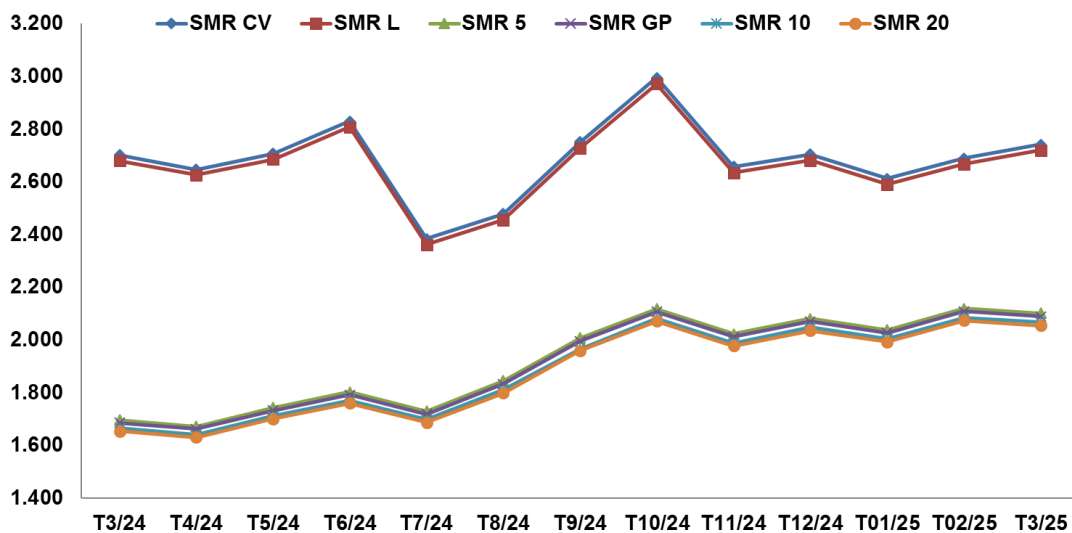
Giá cao su xuất khẩu do MRB công bố từ 03/3/2025 đến ngày 14/3/2025 (USD/tấn)



Nguồn: VRA tổng hợp từ <http://www3.lgm.gov.my/mre/MonthlyPrices.aspx>

Trong tháng 3/2025, từ ngày 01 – 14/3, giá SMR 20 trung bình do MRB công bố đạt 2.055 USD/tấn, giảm 19 USD/tấn (-0,9%) so với trung bình tháng 02/2025 và tăng 401 USD/tấn (+24,3%) so với tháng 3/2024.

Giá cao su xuất khẩu do MRB công bố từ tháng 3/2024 đến ngày 14/3/2025(USD/tấn)

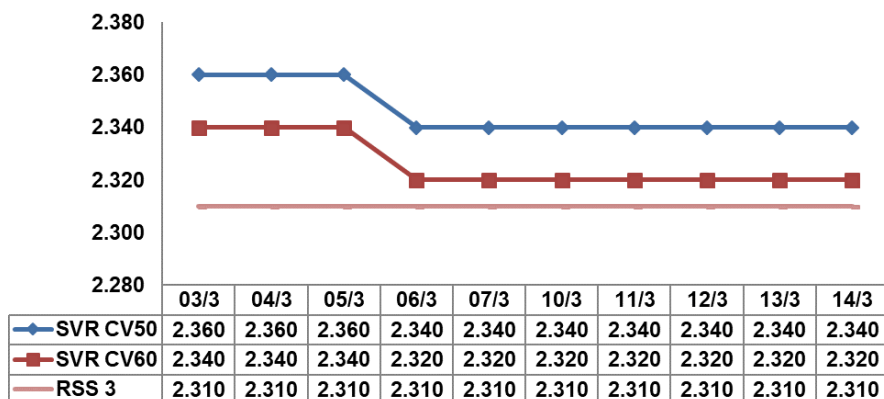


Nguồn: VRA tổng hợp từ <http://www3.lgm.gov.my/mre/MonthlyPrices.aspx>

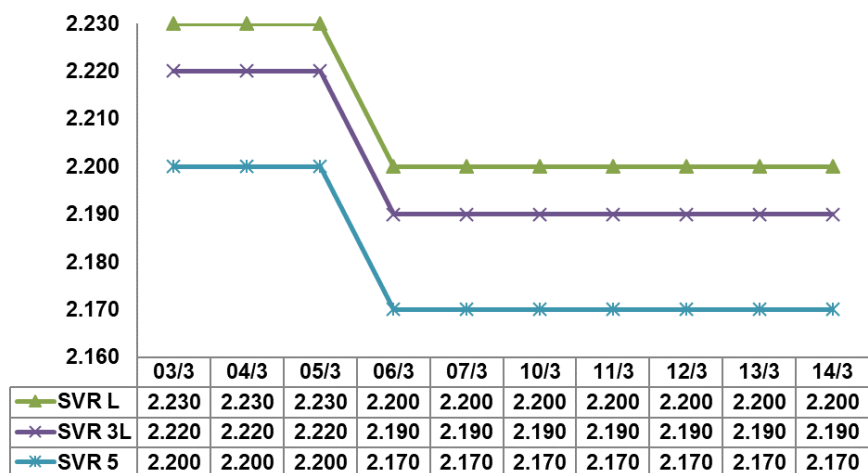
Giá cao su Việt Nam xuất khẩu chào bán trong tuần 10/3/2025 – 14/3/2025

Kết thúc tuần từ 10/3/2025 – 14/3/2025, SVR 3L xuất khẩu chào bán của Việt Nam đạt 2.190 USD/tấn, không thay đổi so với ngày cuối tuần trước.

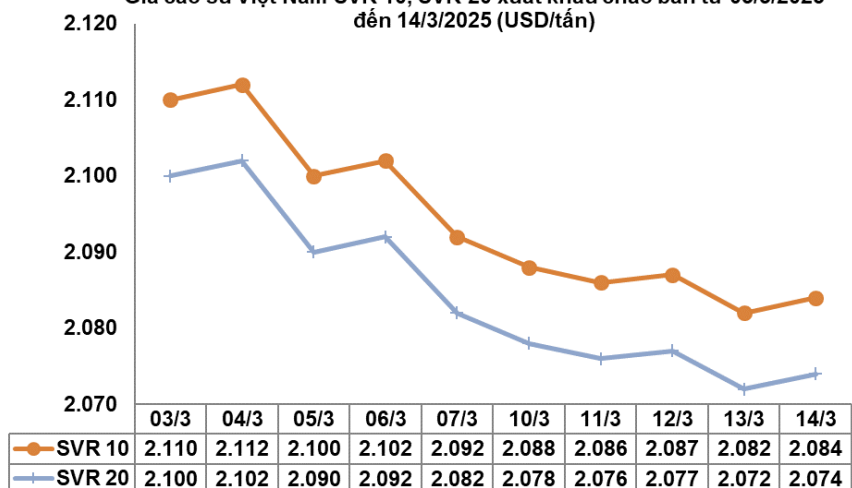
Giá cao su Việt Nam SVR CV50, SVR CV60, RSS 3 xuất khẩu chào bán từ 03/3/2025 đến 14/3/2025 (USD/tấn)



Giá cao su Việt Nam SVR L, SVR 3L, SVR 5 xuất khẩu chào bán từ 03/3/2025 đến 14/3/2025 (USD/tấn)

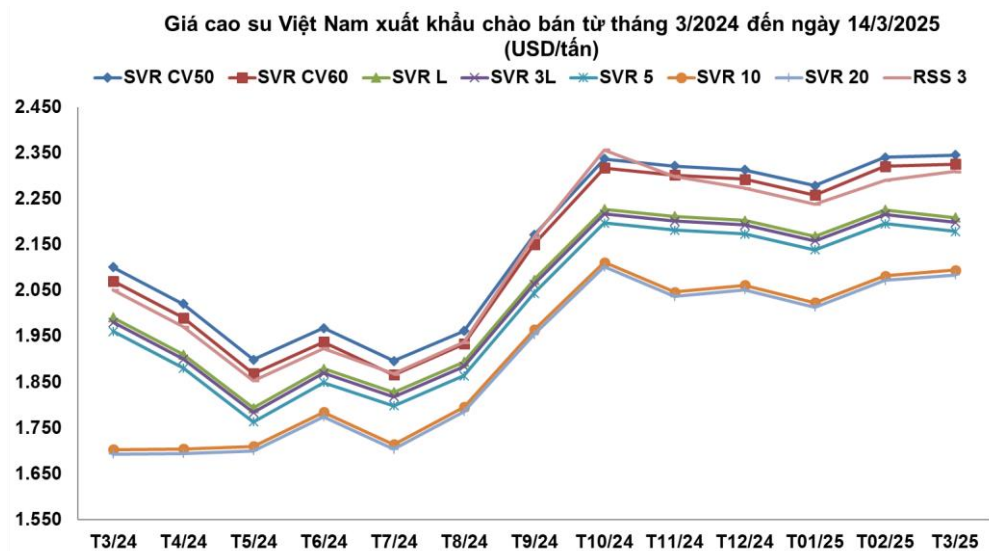


Giá cao su Việt Nam SVR 10, SVR 20 xuất khẩu chào bán từ 03/3/2025 đến 14/3/2025 (USD/tấn)



Nguồn: www.vra.com.vn

Trong tháng 3/2025, từ ngày 01 – 14/3, giá SVR 3L của Việt Nam xuất khẩu chào bán trung bình đạt 2.199 USD/tấn, giảm 17 USD/tấn (-0,8%) so với mức trung bình trong tháng 02/2025 và tăng 218 USD/tấn (+11%) so với tháng 3/2024.



Nguồn: www.vra.com.vn

Văn phòng HHCSVN tổng hợp (Thanh Vân)

Ghi chú: Các thông tin liên quan đến Nhận định xu hướng thị trường cao su thiên nhiên trong ngắn hạn chỉ mang tính chất tham khảo.

TIN TỨC CẬP NHẬT VỀ EUDR

Cập nhật tài liệu hướng dẫn thực hiện EUDR và các câu hỏi thường gặp bản tiếng Việt

Dựa trên các tài liệu hướng dẫn thực hiện Quy định về chống phá rừng của Liên minh châu Âu (EUDR) và tài liệu các câu hỏi thường gặp (FAQs), Phái đoàn Liên minh châu Âu tại Việt Nam đã cập nhật bản tiếng Việt các tài liệu nói trên nhằm cung cấp cho các bên liên quan nguồn tham khảo đầy đủ và chính thống liên quan tới EUDR và việc tuân thủ Quy định này.

Vui lòng xem chi tiết [tại đây](#)

Văn phòng HHCSVN (Thanh Ngân trích dẫn), nguồn: Điểm tin EUDR 01/01 – 28/02/2025 – Mạng lưới EUDR Lâm nghiệp, ngày 12/3/2025

Ủy ban châu Âu công bố tài liệu giải thích nghĩa vụ tuân thủ EUDR của doanh nghiệp

Tháng 02/2025, Ủy ban châu Âu (EC) vừa công bố một tài liệu mới về Quy định về chống phá rừng của Liên minh châu Âu (EUDR) nhằm giải thích các nghĩa vụ của doanh nghiệp (DN) nhằm đáp ứng EUDR. Tài liệu cung cấp cái nhìn tổng quan về cách áp dụng các yêu cầu đối với DN dựa trên loại hình (nhà nhập khẩu/phân phối), quy mô (DN nhỏ và vừa/DN lớn) và vị trí của DN trong chuỗi cung ứng liên quan đến bày mặt hàng: thịt bò, ca cao, cà phê, dầu cọ, cao su, đậu nành và gỗ. Các DN cần thực hiện thẩm định để đảm bảo sản phẩm không xuất phát từ đất bị mất rừng sau ngày 31/12/2020 và tuân thủ luật pháp địa phương. Hướng dẫn trình bày 11 kịch bản chuỗi cung ứng để minh họa cách áp dụng quy định, đồng thời nhấn mạnh rằng đây không phải tài liệu pháp lý mà chỉ hỗ trợ tham khảo.

Vui lòng xem chi tiết [tại đây](#)

Văn phòng HHCSVN (Thanh Ngân trích dẫn), nguồn: Điểm tin EUDR 01/01 – 28/02/2025 – Mạng lưới EUDR Lâm nghiệp, ngày 12/3/2025

Các công ty cà phê có điều kiện thuận lợi hơn để thích ứng EUDR

Các biện pháp này giúp tăng tính bền vững, minh bạch chuỗi cung ứng và giảm rủi ro vi phạm EUDR, đồng thời thúc đẩy hợp tác giữa doanh nghiệp, nông dân và chính phủ.

ClientEarth – một tổ chức từ thiện về luật môi trường gần đây đã tiết lộ chi phí tuân thủ EUDR cho một công ty cà phê lớn của EU dao động khoảng 0,03 – 0,07% doanh thu hàng năm. Tác động đến giá cà phê tiêu dùng ở mức thấp đáng kinh ngạc là 0,018%, bác bỏ khiếu nại của các công ty cà phê về việc ảnh hưởng của EUDR đến lợi nhuận. Một khiếu nại phổ biến khác được đưa ra chống lại EUDR là khó khăn trong việc truy xuất nguồn gốc hàng hóa từ lô đất nơi sản xuất. Tuy nhiên, chuỗi cung ứng cà phê của EU thực sự ít phức tạp hơn các mặt hàng khác nằm trong phạm vi của EUDR, hầu hết hàng nhập khẩu cà phê chỉ là hạt cà phê. Trong khi mặt hàng chế biến như dầu cọ, đậu nành và cao su thiên nhiên tạo ra vô số sản phẩm riêng biệt, ví dụ:

dầu cọ có trong gần 50% các sản phẩm đóng gói tại siêu thị, từ pizza đến sô cô la, mỹ phẩm, dầu gội, chất tẩy rửa và kem. Nếu các ngành công nghiệp dầu cọ, ca cao và cao su có thể tuân thủ EUDR, thì ngành cà phê cũng không ngoại lệ. Phạm vi các quốc gia sản xuất hầu hết cà phê trên thế giới không đặc biệt đa dạng, hầu hết cà phê đến từ Brazil, Việt Nam và Colombia. Điều này sẽ giúp cà phê dễ dàng tuân thủ EUDR hơn so với hầu hết các mặt hàng được quản lý khác. Nhiều công ty cà phê lớn đã có các khối xây dựng để tuân thủ EUDR, ví dụ như Nestlé, JDE Peet's và Starbucks đã có cam kết hiện tại và thường là cam kết lâu dài sẽ loại trừ nạn phá rừng và lao động cưỡng bức khỏi chuỗi cung ứng.



Cây cà phê được trồng tại Việt Nam

Tuy nhiên, không có chứng nhận nào đảm bảo thu nhập đủ sống. Hầu hết các chứng nhận thậm chí không thể xóa bỏ được những hình thức lao động trẻ em hoặc lao động cưỡng bức. Với một nửa lượng cà phê toàn cầu được chứng nhận, rõ ràng là các chứng nhận phải nâng cao năng lực để trở thành nền tảng vững chắc cho việc tuân thủ EUDR. Do đó, chỉ có một nhóm nhỏ các công ty đang nỗ lực hướng tới việc tuân thủ hoàn toàn EUDR. Tuy nhiên, những công ty ngành cà phê có thể học hỏi từ cách các ngành khác đang nỗ lực hướng tới việc tuân thủ EUDR, ví dụ như những gã khổng lồ trong ngành cà phê như Olam, ECOM, Touton và Nestlé tuân thủ EUDR đối với các mặt hàng khác như ca cao.

Trong quá trình thực hiện đáp ứng EUDR, các công ty cà phê không được chuyển gánh nặng tuân thủ sang những người tiểu điền và người lao động dễ bị tổn thương như người hái cà phê hoặc người phun thuốc. Thay vào đó, các công ty cà phê phải trả cho người lao động và tiểu điền một khoản thu nhập đủ sống và cung cấp cho họ các hợp đồng dài hạn, các khoản đầu tư có mục tiêu và hỗ trợ kỹ thuật và tài chính. Việc tiêu thụ cà phê ở EU từ lâu đã ẩn chứa một bí mật đen tối về nạn phá rừng. Nhiều công ty cà phê đã tiếp tay cho tình trạng phá rừng và vi phạm quyền trong nhiều thập kỷ. Đã đến lúc các công ty cà phê phải có hành động quyết liệt trong việc hành động và khắc phục cho những hành động phá rừng trước đây.

Văn phòng HHCSVN (Thanh Ngân biên dịch), nguồn: Điểm tin EUDR 01/01 – 28/02/2025 – Mạng lưới EUDR Lâm nghiệp, ngày 12/3/2025

Chi phí tuân thủ EUDR đối với doanh nghiệp và người tiêu dùng

Các doanh nghiệp cần đầu tư vào hệ thống truy xuất nguồn gốc và nâng cao năng lực quản lý chuỗi cung ứng để đảm bảo tuân thủ EUDR một cách hiệu quả.

Báo cáo của công ty tư vấn Profundo đã ước tính chi phí tuân thủ Quy định về chống phá rừng của Liên minh châu Âu (EUDR) cho 12 công ty với quy mô và doanh thu khác nhau. Kết quả cho thấy, trung bình các công ty sẽ chi khoảng 0,1% doanh thu, 4,33% chi phí nhân viên và 58,77% thù lao của quản lý cấp cao cho việc tuân thủ EUDR. Đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa (SME), chi phí tuân thủ trung bình chiếm 0,17% doanh thu, so với 0,06% ở các công ty lớn. Tuy nhiên, xét về tỷ lệ phần trăm của lợi nhuận hoạt động và lợi nhuận ròng, các SME có chi phí thấp hơn, lần lượt là 0,92% và 0,91%, so với 1,71% và 2,38% ở các công ty lớn. Những chi phí này có thể ảnh hưởng đến giá cả sản phẩm cuối cùng cho người tiêu dùng, nhưng mức độ ảnh hưởng cụ thể chưa được xác định rõ.

Báo cáo tính toán chi phí cho các bước tuân thủ EUDR bằng cách phỏng vấn các công ty dữ liệu địa lý, xem xét các dự đoán từ Ủy ban châu Âu, tham khảo các nghiên cứu trước đây về thẩm định thực tế, chẳng hạn như một nghiên cứu của Tổ chức Quốc tế về Bảo tồn Thiên nhiên (WWF) và một nghiên cứu của tổ chức nghiên cứu Chain Reaction Research. Dựa trên các thông số này, báo cáo xem xét mười hai công ty có quy mô và doanh thu khác nhau, dự đoán chi phí tuân thủ dựa trên khối lượng nhập khẩu được báo cáo. Báo cáo dự đoán rằng công ty sẽ chi cho việc tuân

thủ trung bình 0,1% doanh thu, 1,45% lợi nhuận hoạt động, 1,89% lợi nhuận ròng, 4,33% chi phí nhân viên và 58,77% thù lao của ban quản lý cấp cao. Theo một số biện pháp, chi phí lớn hơn đáng kể đối với các SME, trung bình 0,17% doanh thu so với 0,06% của các công ty lớn và chi phí nhân sự là 3,7% đối với các công ty lớn so với 5,28% đối với các doanh nghiệp vừa và nhỏ. Tuy nhiên, cần lưu ý rằng xét về tỷ lệ lợi nhuận hoạt động (0,92% đối với các SME so với 1,71% đối với các công ty lớn) và lợi nhuận ròng (0,91% đối với các SME so với 2,38% đối với các công ty lớn), các SME đứng đầu.

Khi xem xét từng công ty, báo cáo dự đoán rằng, ví dụ, Barry Callebaut – công ty sản xuất sô cô la và ca cao tại Thụy Sĩ sẽ chi khoảng 0,04% doanh thu mỗi năm và 0,01% cho chi phí tuân thủ, dựa trên các thông số dành cho các công ty lớn. Con số này sẽ vào khoảng 0,05% trong tổng số một năm. Đối với Bunge – công ty nông nghiệp và thực phẩm toàn cầu tại Thụy Sĩ, con số này sẽ là 0,03% doanh thu cho các chi phí liên tục. Đối với Touton – công ty chế biến ca cao, chi phí cao hơn một chút. Với doanh thu thấp hơn Barry Callebaut nhưng vẫn nằm trong phạm vi của các công ty “lớn”, chi phí thiết lập sẽ là 0,01% doanh thu và chi phí hàng năm sẽ là 0,08%. Trong trường hợp của một công ty nhỏ hơn nhiều, nhà nhập khẩu thịt Frostmeat của Brazil, chi phí thiết lập vẫn là 0,01% doanh thu, nhưng chi phí liên tục được tính là 0,253%.



Ông Rijk – người viết báo cáo giải thích rằng việc thu thập dữ liệu định vị địa lý cho hàng hóa, trong một số trường hợp, được tính là một phần của chi phí liên tục, thay vì chi phí thiết lập, do thực tế là các nhà cung cấp có thể thay đổi. Mua hàng hóa được chứng nhận, chẳng hạn như dầu cọ được chứng nhận RSPO, có khả năng tiết kiệm chi phí tuân thủ. Nhưng chỉ khi dữ liệu do bên chứng nhận cung cấp được Ủy ban châu Âu chấp nhận. Ngoài ra, việc tuân thủ EUDR “sẽ giúp giá cổ phiếu của công ty tăng lên vì giúp cải thiện danh tiếng”.

Khi các công ty phải chịu thêm chi phí, theo thời gian, khoản này sẽ được chuyển sang người tiêu dùng. Về mặt lý thuyết, việc tuân thủ EUDR có thể làm tăng giá cho cả người tiêu dùng cũng như các công ty. Tuy nhiên, theo báo cáo, gánh nặng bổ sung này, mặc dù không phải là không tồn tại, nhưng cũng có thể không đáng kể. Để tính toán, báo cáo đã tính toán tỷ lệ đáng kể mà hàng hóa tuân thủ EUDR sẽ chiếm trong sản phẩm cuối cùng. Từ đó, báo cáo đã tìm ra mức tăng giá đáng kể mà việc tuân thủ sẽ áp dụng cho sản phẩm. Ca cao sẽ làm tăng giá sô cô la thêm 0,007%, cà phê sẽ tăng 0,018% và dầu cọ sẽ làm tăng giá sản phẩm của nó thêm 0,006%. Giá thịt bò sẽ tăng 0,066% và sữa bò ăn đậu nành sẽ tăng 0,001%.

Văn phòng HHCSVN (Thanh Ngân biên dịch), nguồn: Điểm tin EUDR 01/01 – 28/02/2025 – Mạng lưới EUDR Lâm nghiệp, ngày 12/3/2025

Nigeria có nguy cơ ảnh hưởng thương mại bởi EUDR

Nigeria đang đối mặt với nguy cơ hạn chế thương mại đối với các mặt hàng nông sản chủ lực như ca su, dầu cọ, đậu nành, gỗ, thịt bò, ca cao và cà phê nếu không tuân thủ EUDR.

Ngày 28/02/2025, Bà Jones-Idowu, Chủ tịch Hiệp hội Bảo tồn Rừng và Than củi cảnh báo rằng việc không tuân thủ có thể khiến Nigeria mất đi nguồn thu đáng kể từ xuất khẩu. Bà nhấn mạnh sự cần thiết của các biện pháp chủ động, bao gồm triển khai theo dõi quy mô toàn quốc để đảm bảo tính hợp pháp của các sản phẩm, phù hợp với các quy định trong nước cũng như đáp ứng EUDR. Bà cũng kêu gọi các bên liên quan trong chuỗi cung ứng áp dụng các hệ thống truy xuất nguồn gốc, để tránh các rào cản thương mại cũng như đảm bảo thương mại bền vững.

Bà Jones-Idowu làm rõ rằng mặc dù xuất khẩu gỗ và than củi góp phần gây ra nạn phá rừng, nhưng chúng không phải là nguyên nhân chính. Bà chỉ ra rằng gia tăng dân số, nông nghiệp, mở rộng nhà ở, áp lực kinh tế và toàn cầu hóa là những động lực chính mà EUDR hướng đến để

giải quyết toàn diện. Quy định về phá rừng của EU thay thế Quy định về gỗ của Liên minh Châu Âu (EUTR) trước đây, chủ yếu áp dụng cho gỗ nhiệt đới và than củi. Không giống như EUTR, luật mới bao gồm nhiều loại sản phẩm hơn, có khả năng ảnh hưởng đến tất cả các mặt hàng nông sản xuất khẩu và xuất khẩu không phải dầu mỏ, bao gồm các mặt hàng được đóng gói bằng vật liệu từ gỗ như thùng các tông và túi giấy.

Văn phòng HHCSVN (Thanh Ngân biên dịch), nguồn: Điểm tin EUDR 01/01 – 28/02/2025 – Mạng lưới EUDR Lâm nghiệp, ngày 12/3/2025

EUDR chia rẽ các cơ quan môi trường và nông nghiệp của Brazil

Việc hoãn EUDR tạo cơ hội cho Brazil điều chỉnh chính sách, tăng cường giám sát chuỗi cung ứng và đàm phán giải pháp phù hợp với lợi ích quốc gia lẫn yêu cầu quốc tế.

Bộ Nông nghiệp và Chăn nuôi Brazil chỉ trích Quy định về chống phá rừng của Liên minh châu Âu (EUDR), cho rằng quy định này gây bất lợi cho ngành nông nghiệp, và đã góp phần thúc đẩy EU hoãn triển khai đến tháng 12/2025. Ngược lại, cơ quan môi trường liên bang (IBAMA) ủng hộ EUDR, xem đây là công cụ quan trọng để giảm phá rừng và nâng cao tính minh bạch, bền vững trong ngành nông nghiệp. Sự khác biệt quan điểm phản ánh mâu thuẫn nội bộ trong chính sách của Brazil, khi nước này vừa cam kết bảo vệ rừng Amazon vừa đối mặt với áp lực kinh tế từ xuất khẩu nông sản. Dù bị trì hoãn, EUDR vẫn là thách thức lớn cho Brazil trong việc cân bằng lợi ích kinh tế và môi trường.



Ảnh của Felipe Werneck/IBAMA

Đối với ông Rodrigo Agostinho – Chủ tịch IBAMA, mặc dù EUDR nên tập trung vào các động lực chính của nạn phá rừng ở Brazil (đậu nành và gia súc), nhưng quy định này vẫn đại diện cho một cơ hội để tất cả các lĩnh vực mục tiêu chuyển đổi mô hình sản xuất ở Amazon và các quần thể sinh vật khác. Những biện pháp này sẽ không chỉ cho phép các nhà sản xuất Brazil tiếp tục xuất khẩu sang châu Âu mà còn sang các thị trường toàn cầu khác, nơi nhu cầu về hàng hóa được sản xuất bền vững đang tăng lên. Trong khi một số quốc gia coi EUDR là rào cản thương mại, ông Agostinho cho biết đây là cơ hội tuyệt vời để các ngành kinh tế liên quan thay đổi mô hình sản xuất để tập trung vào “khả năng truy xuất nguồn gốc, tính minh bạch, sự tuân thủ, tôn trọng các quyền xã hội, tôn trọng môi trường và sự điều tiết môi trường của các trang trại này”. Ông cho biết IBAMA không quan tâm đến việc trừng phạt mọi nhà sản xuất hoạt động tại Amazon. Thay vào đó, sẽ tốt hơn nếu những nhà sản xuất này hợp pháp hóa doanh nghiệp của họ, khôi phục các khu vực được bảo vệ và tuân thủ luật môi trường.

Văn phòng HHCSVN (Thanh Ngân biên dịch), nguồn: Điểm tin EUDR 01/01 – 28/02/2025 – Mạng lưới EUDR Lâm nghiệp, ngày 12/3/2025

Cục Trồng trọt ban hành Hướng dẫn kỹ thuật tạm thời đáp ứng quy định EUDR của ngành hàng cà phê và cao su

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo Bộ tại Thông báo số 6530/TB-BNN-VP ngày 05/9/2024 về việc giao cho các Cục chuyên ngành xây dựng ban hành Hướng dẫn kỹ thuật tạm thời thích ứng với EUDR cho các ngành hàng.

Nhằm góp phần vào việc hỗ trợ các ngành hàng cà phê và cao su của Việt Nam chuẩn bị để đáp ứng với các yêu cầu của EUDR. Cục Trồng trọt chủ trì phối hợp với Cục Lâm nghiệp, Cục Kiểm lâm, Trung tâm Chuyển đổi số và Thống kê Nông nghiệp và Tổ chức sáng kiến thương mại bền vững (IDH) xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu vùng trồng (CSDLVT) để truy xuất nguồn gốc sản phẩm đáp ứng quy định EUDR cho ngành hàng cà phê và cao su.



Xây dựng CSDLVT là áp dụng công nghệ thông tin để số hóa dữ liệu và thông tin vùng trồng. Hệ thống này sẽ làm cơ sở dữ liệu phục vụ cho việc quản lý canh tác bền vững, đảm bảo không gây mất rừng và suy thoái rừng đối với ngành hàng cà phê và cao su. CSDLVT sẽ được thiết lập để đáp ứng các yêu cầu truy xuất nguồn gốc sản phẩm theo quy định của EUDR cũng như các yêu cầu khác từ thị trường, tạo nền tảng cho việc quản lý hiệu quả sản xuất và bảo tồn tài nguyên. EUDR dựa trên trách nhiệm giải trình và thẩm định thực tế của từng tổ chức, cá nhân có liên quan đến lô hàng xuất khẩu. Hướng dẫn này không quy định bắt buộc sử dụng một công cụ cụ thể nào. Các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp cần nhắc tự phát triển hoặc sử dụng các hệ thống hoặc công cụ mà tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp cho là hiệu quả nhất trong chuỗi cung sản phẩm hàng hóa.

Vui lòng xem chi tiết [tại đây](#).

Văn phòng HHCSVN (Thanh Ngân trích dẫn), nguồn: Điểm tin EUDR 01/01 – 28/02/2025 – Mạng lưới EUDR Lâm nghiệp, ngày 12/3/2025

TIN TRONG NƯỚC

Áp dụng quy chuẩn mới cho nước thải công nghiệp

Quy định mới yêu cầu áp dụng công nghệ xử lý nước thải tiên tiến, tăng cường giám sát và báo cáo định kỳ nhằm giảm tác động môi trường, đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn nghiêm ngặt hơn.

Từ ngày 01/9/2025, các chủ dự án đầu tư, cơ sở xả nước thải công nghiệp có trách nhiệm bảo đảm giá trị các thông số ô nhiễm không được vượt quá giá trị giới hạn cho phép theo quy định mới của quy chuẩn quốc gia về nước thải công nghiệp – QCVN 40:2025/BTNMT. Quy chuẩn đã quy định giá trị giới hạn cho phép của các thông số ô nhiễm trong nước thải công nghiệp khi xả thải ra nguồn nước tiếp nhận. Quy chuẩn này không áp dụng đối với nước khai thác thải từ các công trình dầu khí trên biển; nước thải chăn nuôi; nước thải sinh hoạt và nước thải đô thị, khu dân cư tập trung. Theo quy định, đối tượng áp dụng của quy chuẩn là các cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động xả thải nước thải công nghiệp ra nguồn nước tiếp nhận.



Ảnh minh họa

Cũng theo Thông tư, cơ sở đã đi vào vận hành, dự án đầu tư đã có quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đề nghị thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp giấy phép môi trường hoặc đăng ký môi trường trước ngày 01/9 được tiếp tục áp dụng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải theo loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tương ứng và quy định của chính quyền địa phương (bao gồm cả quy chuẩn kỹ thuật địa phương về nước thải) cho đến hết ngày 31/12/2031.

Trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành các quy định liên quan đến việc thay đổi chức năng của nguồn nước tiếp nhận thì các đối tượng trên thực hiện theo lộ trình do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định khi ban hành các quy định. Đặc biệt, thông số ô nhiễm và giá trị giới hạn cho phép của thông số ô nhiễm trong nước thải công nghiệp của dự án đầu tư, cơ sở xả nước thải phải được nêu trong quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, giấy phép môi trường, văn bản đăng ký môi trường.

Dự án đầu tư, cơ sở có công nghệ, thiết bị có phát sinh thông số ô nhiễm đặc trưng mới chưa được quy định tại Quy chuẩn này thì áp dụng giá trị giới hạn cho phép của thông số ô nhiễm đặc trưng đó theo tiêu chuẩn quốc gia về bảo vệ môi trường của một trong các quốc gia thuộc Nhóm các quốc gia công nghiệp phát triển (G7). Riêng đối với một số trường hợp đặc thù như nước làm mát chỉ phải quan trắc nhiệt độ; các thông số ô nhiễm Chloroform, Clo (trong trường hợp có sử dụng Clo hoặc hóa chất khử trùng gốc Clo).

Nước thải nuôi trồng thủy sản chỉ phải kiểm soát các thông số ô nhiễm: COD (hoặc TOC), BOD5, TSS, pH, tổng coliform, tổng Nitơ, tổng Phốt pho. Các thông số ô nhiễm: pH, tổng coliform, tổng Nitơ, tổng Phốt pho được áp dụng giá trị giới hạn cho phép quy định tại Quy chuẩn; các thông số ô nhiễm: BOD5, COD (hoặc TOC), TSS được áp dụng giá trị giới hạn cho phép theo lưu lượng xả thải $F \leq 2\,000\text{ m}^3/\text{ngày}$ quy định tại Quy chuẩn, không phân biệt lưu lượng xả thải. Trường hợp chất lượng nước đầu vào phục vụ nuôi trồng thủy sản có giá trị thông số ô nhiễm vượt quá giá trị quy định của Quy chuẩn thì giá trị thông số ô nhiễm trong nước thải xả ra nguồn nước tiếp nhận không được vượt quá giá trị đầu vào tại công trình khai thác nước phục vụ nuôi trồng thủy sản. Việc lấy mẫu để đánh giá chất lượng nước đầu vào và nước thải xả ra nguồn nước tiếp nhận được thực hiện cùng thời điểm...

Cũng theo quy chuẩn, nước thải sinh hoạt, nước thải chăn nuôi khi nhập cùng nước thải công nghiệp thì được quản lý như nước thải công nghiệp theo quy định tại Quy chuẩn. Còn nếu nước thải sinh hoạt được thu gom, xử lý riêng với nước thải công nghiệp thì được quản lý theo quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt và nước thải đô thị, khu dân cư tập trung. Nước thải phát sinh từ hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong đô thị, khu dân cư tập trung khi đầu nối vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải đô thị, khu dân cư tập trung phải đáp ứng quy định của chủ đầu tư, quản lý, vận hành hệ thống xử lý nước thải đô thị, khu dân cư tập trung hoặc quy định của chính quyền địa phương.

Nước thải của cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp khi đầu nối vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung phải đáp ứng theo yêu cầu của chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp. Quy chuẩn nêu rõ chủ dự án đầu tư, cơ sở xả nước thải công nghiệp có trách nhiệm bảo đảm giá trị các thông số ô nhiễm không được vượt quá giá trị giới hạn cho phép quy định của QCVN 40:2025/BTNMT.

Cùng với đó, các chủ dự án đầu tư, cơ sở chịu trách nhiệm xác định thông số ô nhiễm trong nước thải công nghiệp theo các căn cứ: Thông tin về loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; nguyên liệu, vật liệu, nhiên liệu, hóa chất sử dụng; công nghệ sản xuất, công nghệ xử lý chất thải và danh mục các thông số ô nhiễm có khả năng phát sinh (được đề xuất trong Hồ sơ đề nghị thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, Hồ sơ đề nghị cấp, cấp điều chỉnh, cấp lại giấy phép môi trường).

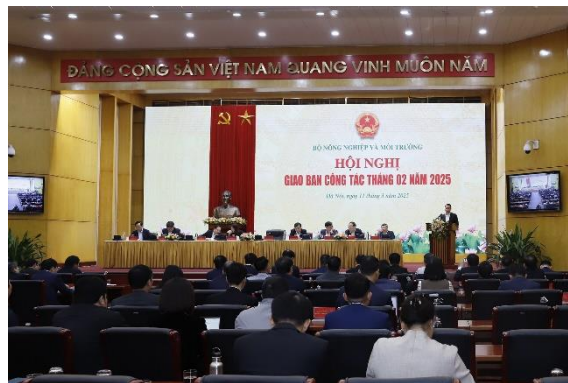
Cơ quan có thẩm quyền thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp giấy phép môi trường xác định cụ thể các thông số ô nhiễm phải kiểm soát trên căn cứ đề xuất của chủ dự án đầu tư, cơ sở trong hồ sơ đề nghị thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, hồ sơ đề nghị cấp, cấp điều chỉnh, cấp lại giấy phép môi trường. Trong trường hợp phát hiện thông số ô nhiễm khác vượt giá trị giới hạn cho phép theo quy chuẩn mới này thì phải kiểm soát bổ sung theo quy định. Theo thông tư, UBND cấp tỉnh có trách nhiệm rà soát, điều chỉnh quy chuẩn kỹ thuật môi trường địa phương đã ban hành về nước thải công nghiệp phù hợp quy định của pháp luật, tình hình phát triển kinh tế – xã hội địa phương và quy chuẩn này.

Tùng Dương, nguồn: <https://vneconomy.vn/ap-dung-quy-chuan-moi-cho-nuoc-thai-cong-nghiep.htm>, ngày 10/3/2025 (TN trích dẫn)

5 giải pháp đột phá của Bộ Nông nghiệp và Môi trường giúp tăng trưởng 4,0% trở lên

Bộ trưởng Đỗ Đức Duy đã có nhiều chỉ đạo quan trọng để Bộ Nông nghiệp và Môi trường thực hiện các giải pháp đột phá trong năm 2025

Tại Hội nghị giao ban tháng 02 và triển khai thực hiện các nhiệm vụ quan trọng trong năm 2025, Bộ trưởng Đỗ Đức Duy đề nghị các đơn vị trực thuộc Bộ khẩn trương ổn định tổ chức bộ máy và hoạt động theo mô hình tổ chức mới; rà soát, tích hợp, xây dựng, bổ sung chương trình, kế hoạch công tác năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; tập trung hoàn thành các nhiệm vụ tháng 3 và Quý I, tạo cơ sở, tiền đề để hoàn thành toàn diện nhiệm vụ năm 2025 và cả nhiệm kỳ nhằm thúc đẩy phát triển ngành nông nghiệp bền vững, bảo vệ môi trường, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển kinh tế – xã hội. Đặc biệt, Bộ trưởng đề nghị các đơn vị tham mưu để tổ chức xây dựng Kịch bản chi tiết tăng trưởng của Ngành nông nghiệp và môi trường năm 2025: Bảo đảm tăng trưởng đạt 4,0% trở lên; xuất khẩu nông, lâm, thủy sản đạt 65 tỷ USD, phấn đấu đạt 70 tỷ USD. Đồng thời, nghiên cứu, xây dựng, đề xuất Kịch bản tăng trưởng của Ngành trong giai đoạn 2026 – 2030.



Ảnh: Khương Trung

3 quan điểm chỉ đạo xuyên suốt trong năm 2025

Để hoàn thành các nhiệm vụ được giao, Bộ trưởng Đỗ Đức Duy đề nghị các Thứ trưởng chỉ đạo đơn vị trực thuộc Bộ thực bám sát 3 quan điểm chỉ đạo điều hành trong năm 2025, đó là:

- + Đoàn kết, thống nhất, quyết tâm cao, nỗ lực lớn, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; đề cao tính năng động, chủ động, sáng tạo, trách nhiệm, nêu gương của cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu, nỗ lực khắc phục khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ được giao.
- + Chú trọng và nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo; theo dõi sát, nắm vững tình hình thực tiễn, nhất là diễn biến thị trường trong nước và thế giới để có các giải pháp chủ động “từ sớm, từ xa”; phản ứng chính sách kịp thời, nhanh nhạy, hiệu quả.
- + Trong phân công, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ phải bảo đảm “năm rõ” (rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ tiến độ, rõ hiệu quả); bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất, xuyên suốt, luôn kiên định về mục tiêu, linh hoạt về nhiệm vụ, giải pháp; đồng thời, có sự phối hợp chặt chẽ, nhịp nhàng, hiệu quả giữa các đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ.

Hoàn thiện thể chế, chính sách pháp luật

Đối với các nhóm nhiệm vụ giao cho các đơn vị, tổ chức, Bộ trưởng Đỗ Đức Duy cho rằng mục tiêu đầu tiên và quan trọng trong năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường là ổn định tổ chức bộ máy, hoàn thiện các quy chế, quy định về công tác cán bộ. Một trong những nhiệm vụ quan trọng là xây dựng và hoàn thiện các văn bản pháp lý, nhằm tạo hành lang pháp lý vững chắc cho sự phát triển của ngành nông nghiệp và môi trường. Bộ Nông nghiệp và Môi trường sẽ triển khai xây dựng, sửa đổi và trình các văn bản quy phạm pháp luật trong năm 2025. Đặc biệt, Bộ sẽ tập trung vào việc sửa đổi và bổ sung các quy định liên quan đến đất đai, cũng như các luật chuyên ngành liên quan đến thú y, bảo vệ thực vật và các lĩnh vực khác. Bộ cũng sẽ đẩy mạnh việc hoàn thiện các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và các tiêu chuẩn ngành, đặc biệt trong lĩnh vực nông sản và thủy sản, để đáp ứng yêu cầu phát triển và hội nhập quốc tế.

Đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ và chuyển đổi số

Trong năm 2025, Bộ trưởng Đỗ Đức Duy nhấn mạnh việc Bộ Nông nghiệp và Môi trường sẽ tập trung vào việc nâng cao năng lực khoa học công nghệ, đẩy mạnh đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong toàn ngành. Do vậy, kể từ tháng 3 và thời gian tiếp theo trong năm, Bộ sẽ tiếp tục rà soát và hoàn thiện các kế hoạch triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW và Nghị quyết số 03/NQ-CP của Chính phủ, về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Một trong những mục tiêu quan trọng trong lĩnh vực này là hoàn thiện hệ thống thông tin

đất đai quốc gia, cơ sở dữ liệu đất đai, đồng thời xây dựng bản đồ số về quy hoạch đất đai và giá đất, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững trong lĩnh vực nông nghiệp và bảo vệ môi trường. Cùng với đó, Bộ sẽ hoàn thiện hệ thống Cổng truy xuất nguồn gốc nông sản, hướng tới việc áp dụng toàn quốc, góp phần nâng cao tính minh bạch trong ngành nông sản, tạo niềm tin cho người tiêu dùng trong và ngoài nước. Bên cạnh đó, Bộ cũng sẽ triển khai các chương trình đặt hàng khoa học công nghệ, nghiên cứu các giải pháp chuyển đổi số, nhằm tối ưu hóa quá trình quản lý và vận hành các cơ quan thuộc Bộ.

30/6/2025 thực hiện chuyển đổi số dịch vụ công trong các cục chuyên ngành

Bộ trưởng Đỗ Đức Duy chỉ đạo sẽ tiếp tục rà soát và đơn giản hóa các thủ tục hành chính, tích hợp các thủ tục liên quan và đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính. Bộ Nông nghiệp và Môi trường sẽ thực hiện chuyển đổi số dịch vụ công trong các cục chuyên ngành trước ngày 30/6/2025, giảm thiểu chi phí tuân thủ và thời gian xử lý thủ tục hành chính, đồng thời tăng cường sự minh bạch và hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước.

Mục tiêu có một tham tán nông nghiệp tại thị trường quan trọng

Trong công tác hợp tác quốc tế, Bộ trưởng Đỗ Đức Duy đề nghị Vụ Hợp tác Quốc tế tham mưu để trong năm 2025 Bộ Nông nghiệp và Môi trường sẽ tiếp tục đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong lĩnh vực nông nghiệp và bảo vệ môi trường. Bộ sẽ rà soát các MOU và các hiệp định thương mại quốc tế, từ đó tham mưu cho Bộ trưởng về chiến lược phát triển thị trường xuất khẩu nông sản Việt Nam. Một trong những mục tiêu quan trọng là tăng cường xuất khẩu nông sản Việt Nam vào các thị trường tiềm năng như Hoa Kỳ, EU, ASEAN, Đông Bắc Á, và các quốc gia tại châu Phi. "Bộ cũng sẽ đẩy mạnh việc triển khai các dự án hỗ trợ sản xuất nông sản tại các quốc gia bạn, như dự án hỗ trợ Cuba sản xuất lúa gạo. Cùng với đó, Bộ sẽ hoàn thiện và triển khai Đề án tham tán nông nghiệp tại các thị trường trọng điểm, với mục tiêu đạt ít nhất một tham tán nông nghiệp tại mỗi thị trường quan trọng", Bộ trưởng Đỗ Đức Duy cho biết.

Tăng cường công tác bảo vệ môi trường và giảm nghèo bền vững

Với mục tiêu bảo vệ môi trường và đảm bảo phát triển bền vững, Bộ Nông nghiệp và Môi trường sẽ tập trung vào việc xử lý ô nhiễm môi trường tại các khu công nghiệp, làng nghề và các khu vực có nguy cơ ô nhiễm cao. Bộ sẽ triển khai các chương trình giám sát, kiểm tra và xử lý ô nhiễm môi trường, đặc biệt là trong các đô thị lớn, khu vực công nghiệp và lưu vực sông. Cùng với đó, Bộ sẽ hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, hướng tới việc giảm thiểu ô nhiễm và cải thiện chất lượng môi trường sống cho người dân. Năm 2025, Bộ sẽ tiếp tục thúc đẩy công tác xây dựng nông thôn mới, đồng thời triển khai các chương trình giảm nghèo bền vững. Bộ trưởng đề nghị các đơn vị của Bộ sẽ phối hợp với các cơ quan liên quan để đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo trong giai đoạn 2021 – 2025. Đặc biệt, Bộ sẽ nghiên cứu và triển khai các chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế – xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, với mục tiêu giảm nghèo và nâng cao đời sống cho người dân.

Triển khai thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2025

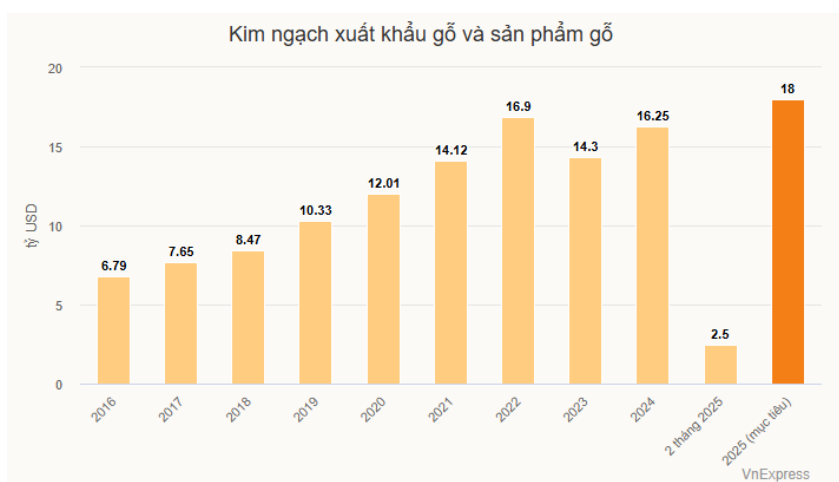
Nhấn mạnh công tác quản lý tài nguyên là một trong những nhiệm vụ then chốt của Bộ Nông nghiệp và Môi trường. Bộ sẽ tiếp tục triển khai các nhiệm vụ quản lý tài nguyên thiên nhiên, đặc biệt là đất đai, khoáng sản và rừng, nhằm phục vụ phát triển kinh tế – xã hội của đất nước. Công tác điều tra, quy hoạch tài nguyên sẽ được tăng cường, hướng tới việc phát triển bền vững và bảo vệ môi trường, đồng thời đảm bảo hài hòa lợi ích của các bên liên quan. Đặc biệt, sẽ tập trung vào việc nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và lợi ích nhóm. Bộ sẽ triển khai thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2025, tăng cường giám sát việc thực thi các chính sách, pháp luật và kịp thời phát hiện những vấn đề còn tồn tại. Đồng thời, Bộ cũng sẽ tập trung vào việc đẩy mạnh công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí trong ngành nông nghiệp và môi trường, đảm bảo môi trường công vụ trong sạch, hiệu quả.

Chia sẻ tại Hội nghị, Bộ trưởng Đỗ Đức Duy cho rằng, năm 2025, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đang đối mặt với nhiều thách thức và cơ hội. Tuy nhiên, với các nhiệm vụ trọng tâm được đề ra, Bộ sẽ tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước, đồng thời phát triển ngành nông nghiệp bền vững, bảo vệ môi trường và thúc đẩy phát triển kinh tế – xã hội. Cùng với sự chung tay của các cấp, các ngành và toàn thể cộng đồng, Bộ Nông nghiệp và Môi trường kỳ vọng sẽ đạt được những thành tựu quan trọng trong năm 2025 và những năm tiếp theo.

Xuất khẩu gỗ nội thất Việt Nam trong vòng vây đe dọa thuế quan

Các kế hoạch thuế quan của ông Trump tiềm ẩn bất lợi cho xuất khẩu gỗ nội thất Việt Nam nhưng tình hình chung vẫn nhiều tích cực, theo chuyên gia.

Hai tháng đầu năm 2025, gỗ và các sản phẩm từ gỗ của Việt Nam đạt kim ngạch xuất khẩu cao nhất lĩnh vực nông – lâm – thủy sản, theo Bộ Nông nghiệp và Môi trường. Mặt hàng này mang về hơn 2,5 tỷ USD, tăng 9,4% so với cùng kỳ 2024. Tín hiệu tích cực nổi tiếp đà đi lên năm ngoái, khi giá trị xuất khẩu tăng gần 21%, đạt 16,3 tỷ USD, theo Cục Hải quan. Lạc quan về nhu cầu quốc tế, ngành gỗ nội thất “thừa thắng xông lên”, đặt mục tiêu năm nay kỷ lục 18 tỷ USD. Tuy nhiên, những yếu tố bất ngờ vào ngày 13/02, ông công bố kế hoạch thuế nhập khẩu đối ứng (*reciprocal tariff*), hướng đến áp thuế quan với hàng hóa các nước tương đương mức họ áp với hàng Hoa Kỳ. Nửa tháng sau, vào ngày 01/3, Tổng thống Trump yêu cầu Bộ Thương mại mở cuộc điều tra an ninh quốc gia về hoạt động nhập khẩu gỗ xẻ của Hoa Kỳ, với khả năng áp thuế 25% với loại nguyên liệu và thành phẩm từ chúng. Hoa Kỳ là nhà tiêu thụ gỗ nội thất lớn nhất của Việt Nam, chiếm 55% kim ngạch trong hai tháng đầu năm và đã nhiều năm duy trì tỷ trọng này. Do đó, cả hai chính sách này đều tiềm ẩn bất lợi.



Ông Nguyễn Tuấn Hưng, Trưởng phòng Chế biến và Thương mại Lâm sản, Cục Lâm nghiệp, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, cho biết Việt Nam xuất siêu hơn 9 tỷ USD gỗ nội thất sang Hoa Kỳ, với thuế suất xuất khẩu cơ bản 0%, trong khi một số mặt hàng nhập khẩu từ Hoa Kỳ chịu thuế đến 25%. Ông Đỗ Ngọc Hưng, Tham tán Thương mại, Trưởng Cơ quan Thương vụ Việt Nam tại Hoa Kỳ, cảnh báo nếu Hoa Kỳ áp thuế đối ứng, sản phẩm Việt Nam sẽ kém cạnh tranh, vì vậy, ông đề xuất Bộ Nông nghiệp & Môi trường và Bộ Công Thương xem xét điều chỉnh thuế nhập khẩu gỗ từ Hoa Kỳ. Ông Ngô Sỹ Hoài, Phó Chủ tịch kiêm Tổng thư ký Hiệp hội Gỗ và Lâm sản Việt Nam (Viforest), nhấn mạnh nhập khẩu gỗ từ Hoa Kỳ giúp doanh nghiệp đảm bảo nguồn gốc hợp pháp, phục vụ cả nhu cầu nội địa và xuất khẩu.

Phía cơ quan quản lý, Cục Lâm nghiệp cho biết ngày 04/3 đã cập nhật chính sách thuế quan của Hoa Kỳ và khuyến nghị chuẩn bị phương án ứng phó với các chi cục địa phương và bộ ngành liên quan. Cơ quan này cũng định tham mưu nhân rộng cấp mã số vùng trồng sau thời gian thí điểm. Đây được xem là một giải pháp giúp củng cố khả năng tuân thủ xuất xứ cho nguyên liệu gỗ, hạn chế nguy cơ dính phải các cuộc điều tra gian lận. Cấp mã số vùng trồng góp phần quản lý rừng bền vững, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp đáp ứng các yêu cầu xuất xứ của Hoa Kỳ, Nhật Bản.

Chủ động ứng phó nhưng chuyên gia đồng thời khuyến nghị doanh nghiệp không quá lo lắng vì còn nhiều cửa sáng. Ông Ngô Sỹ Hoài nói ngành gỗ nội thất Việt Nam và Hoa Kỳ mang tính bổ trợ nhau và hợp tác tốt thời gian qua. Hoa Kỳ có nguồn nguyên liệu dồi dào, trong khi Việt Nam có lực lượng nhân công chăm chỉ, tay nghề cao và giá thấp. Hoa Kỳ không dễ gì tìm được nhà cung ứng thay thế Việt Nam. 20 năm qua chúng ta chiếm được lòng tin về chất lượng, mẫu mã, khả năng tuân thủ luật pháp. Thực tế, Việt Nam đã là nhà tiêu thụ gỗ tròn và gỗ xẻ lớn thứ hai của Hoa Kỳ chỉ sau Trung Quốc, với nhiều loại như sồi, tần bì, dẻ gai, phong vàng, óc chó. Viforest cho hay đã và đang chuẩn bị sẵn sàng để trả lời điều trần nếu phía Hoa Kỳ yêu cầu. Nhiều cơ hội và phân khúc thị trường khác cũng rộng mở.

Ông Võ Quang Hà, Chủ tịch Tavico, nhận định Việt Nam chủ yếu xuất khẩu đồ nội thất chứ không phải gỗ thô sang Hoa Kỳ, nên không quá lo lắng về thị trường xuất khẩu dù có cuộc điều tra từ phía Hoa Kỳ. Việc gỗ Canada chịu thuế 25% và Trung Quốc có thể ngừng mua gỗ Hoa Kỳ sẽ làm nguồn cung Bắc Mỹ dồi dào hơn, tạo cơ hội cho Việt Nam tiếp cận gỗ chất lượng với giá cạnh tranh. Nếu Hoa Kỳ không áp thuế, Việt Nam hưởng lợi; nếu có, mức thuế ngang bằng đối thủ thì vẫn có thể cạnh tranh sòng phẳng. Ngoài ra, ông nhấn mạnh thị trường nội địa với sức tiêu thụ 5 tỷ USD/năm chưa được khai thác đầy đủ. Với ba nhóm tiêu thụ chính – dự án lớn, kênh phân phối truyền thống và trực tuyến, cùng đầu tư công – doanh nghiệp cần phân tích kỹ để tận dụng cơ hội.

Ông Ngô Chơn Trí, Giám đốc vận hành Yes4All, nhà xuất khẩu đồ nội thất Việt Nam vẫn lạc quan và duy trì mục tiêu doanh thu 94 triệu USD từ thị trường Hoa Kỳ năm nay, tăng hơn 75% so với kết quả năm ngoái. Theo ông, kịch bản tăng thuế sẽ làm giá bán cao hơn, khiến người tiêu dùng dịch chuyển hành vi mua hàng. Tuy nhiên, chủ động thích ứng kịp thì vẫn sẽ mang về cơ hội. Ông Trí chia sẻ đang liên tục quan sát, phối hợp cùng các nhà sản xuất để đưa ra các sản phẩm tiêu chí với giá hợp lý, chất lượng. Hy vọng sự phát triển của ngành gỗ Việt Nam năm nay sẽ giúp chúng tôi đạt hoặc vượt mục tiêu này.

Viễn Thông, nguồn: <https://vnexpress.net/xuat-khau-go-noi-that-trong-vong-vay-de-doa-thue-quan-4857110.html>, ngày 11/3/2025 (TN trích dẫn)

Các nhà sản xuất, nhập khẩu phải đóng góp tài chính hỗ trợ tái chế trước ngày 20/4

Trước ngày 31/3/2025, các nhà sản xuất, nhập khẩu phải kê khai và trước ngày 20/4 hằng năm phải nộp tiền đóng góp tài chính hỗ trợ tái chế vào Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam nếu chọn phương án đóng tiền thay cho phương án tự tái chế...

Theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và các văn bản dưới luật, các nhà sản xuất, nhập khẩu thực hiện trách nhiệm tái chế các sản phẩm, bao bì do mình sản xuất, nhập khẩu. Theo đó, với bao bì và các sản phẩm đặc quy, pin, dầu nhớt, sẫm lớp áp dụng từ ngày 01/01/2024.



Ảnh minh họa

Mốc thời gian kê khai và đóng góp tài chính

Theo Nghị định 05/2025/NĐ-CP, trước ngày 20/4 hằng năm, nhà sản xuất, nhập khẩu phải đóng góp tài chính vào Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam nếu không tự tổ chức tái chế. Số tiền nộp được tính theo công thức: $F = R \times V \times F_s$, trong đó F là tổng số tiền phải đóng, R là tỷ lệ tái chế bắt buộc, V là khối lượng sản phẩm, bao bì đưa ra thị trường, và F_s là định mức chi phí tái chế. Hệ số điều chỉnh được áp dụng dựa trên mức độ thu gom và giá trị tái chế: sản phẩm có tỷ lệ thu gom cao, giá trị tái chế cao thì hệ số thấp, ngược lại sẽ có hệ số cao hơn. Chi phí quản lý, giám sát, hỗ trợ thực hiện trách nhiệm tái chế bằng 2% chi phí tái chế. Quy định này giúp tăng cường trách nhiệm của doanh nghiệp và thúc đẩy mô hình kinh tế tuần hoàn.

Nhà sản xuất, nhập khẩu phải tự kê khai số tiền đóng góp tài chính vào Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam và gửi về Bộ Tài nguyên và Môi trường trước ngày 31/3 hằng năm, dựa trên lượng sản phẩm, bao bì đưa ra thị trường năm trước. Họ chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của thông tin kê khai. Số tiền đóng góp được sử dụng để hỗ trợ phân loại, thu gom, vận chuyển, tái chế và xử lý sản phẩm, bao bì, cũng như chi phí quản lý, giám sát trách nhiệm tái chế. Ngoài ra, lãi tiền gửi từ quỹ cũng được dành cho các hoạt động quản lý và giám sát tái chế. Quy định này nhằm tăng cường trách nhiệm môi trường của doanh nghiệp, thúc đẩy tái chế và quản lý chất thải hiệu quả hơn.

Bộ Tài nguyên và Môi trường vừa ban hành Định mức chi phí tái chế hợp lý, hợp lệ (Fs) cho từng loại sản phẩm, bao bì, trong đó **Fs đối với sảm lốp là 3.488 đồng/kg**. Đây là lần đầu tiên Fs được áp dụng, và sẽ được rà soát, điều chỉnh ba năm một lần để phù hợp với thực tế thị trường. Theo các chuyên gia, Fs là yếu tố then chốt giúp thực hiện trách nhiệm mở rộng của nhà sản xuất (EPR), tạo cơ sở pháp lý để doanh nghiệp tuân thủ nghĩa vụ tái chế. Nếu không có Fs, doanh nghiệp sẽ gặp khó khăn khi ký kết hợp đồng với đơn vị tái chế. Việc ban hành Fs giúp doanh nghiệp lựa chọn giữa tự tổ chức tái chế hoặc đóng góp tài chính vào Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam. Doanh nghiệp sẽ cân nhắc phương án tối ưu về kinh tế để thực hiện trách nhiệm tái chế.

Tùng Dương, nguồn: <https://vneconomy.vn/cac-nha-san-xuat-nhap-khau-phai-dong-gop-tai-chinh-ho-tro-tai-che-truoc-ngay-20-4.htm>, ngày 12/3/2025 (TN trích dẫn)

UOB dự báo GDP Việt Nam tăng 7,1% vào quý I

United Overseas Bank (UOB) duy trì quan điểm lạc quan nhưng thận trọng về triển vọng của Việt Nam, cho rằng GDP quý I có thể đạt 7,1%.

Dự báo được nêu trong báo cáo mới phát hành của UOB, cho rằng đà tăng trưởng của Việt Nam sẽ tiếp tục nhưng rủi ro vẫn còn ở phía trước. Xu hướng quý I nối dài 3 quý đi lên liên tục hồi 2024, lần lượt đạt 6,93%, 7,43% và 7,55%. Kết quả này giúp kinh tế Việt Nam năm qua đạt 7,09%. Hai tháng đầu năm, Cục Thống kê chỉ ra nhiều điểm sáng, với sản xuất công nghiệp tăng cao nhất 5 năm, kim ngạch xuất nhập khẩu tăng 12% và đầu tư công tăng đến 21,7% so với cùng kỳ, góp phần tạo động lực tăng trưởng.

Tuy nhiên, ngân hàng Singapore giữ quan điểm thận trọng vì cho rằng Việt Nam dễ bị tổn thương trước những gián đoạn và xung đột trong thương mại quốc tế do độ mở cao của nền kinh tế. Trong khi đó, Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump đang tập trung giải quyết thâm hụt thương mại. Cần lưu ý rằng thâm hụt thương mại của Hoa Kỳ với Việt Nam đã tăng gần gấp bốn lần kể từ năm 2016, lên 124 tỷ USD vào năm 2024.



Ảnh: Quỳnh Trần

UOB giữ nguyên dự báo tăng trưởng GDP cả năm 2025 ở mức 7%. Việt Nam đồng (VND) được cho là tiếp tục suy yếu, thấp nhất 26.000 đồng đổi một USD trong quý III. Theo nhà băng này, Ngân hàng Nhà nước có thể duy trì lãi suất tái cấp vốn ở mức 4,5% trong bối cảnh lạm phát nhích lên nhưng tiền đồng chịu áp lực giảm giá. Bình luận về mục tiêu tăng trưởng năm nay ít nhất 8% và hai con số trong giai đoạn 2026 – 2030 của quốc hội, UOB nói vẫn khả thi nhưng chỉ với xuất khẩu và sản xuất sẽ không đủ.

Việt Nam cần tăng cường đầu tư vốn, đặc biệt từ khu vực đầu tư công, không chỉ để mở rộng tăng trưởng mà còn để giảm thiểu tác động tiêu cực nếu thương mại gặp suy thoái. Tỷ lệ đầu tư vốn của Việt Nam đã duy trì quanh mức 30% GDP trong ít nhất một thập kỷ qua. Trong khi, con số này của Trung Quốc vẫn luôn duy trì trên 40% cùng giai đoạn. Điều này cho thấy Việt Nam đang đầu tư ở mức thấp hơn so với nước láng giềng lớn, và rõ ràng có cơ sở để đẩy mạnh đầu tư công, nhất là khi Chính phủ đặt mục tiêu tăng trưởng hai con số trong tương lai.

Viễn Thông, nguồn: <https://vnexpress.net/uob-du-bao-gdp-viet-nam-tang-7-1-va-quy-i-4860576.html>, ngày 13/3/2025 (TN trích dẫn)

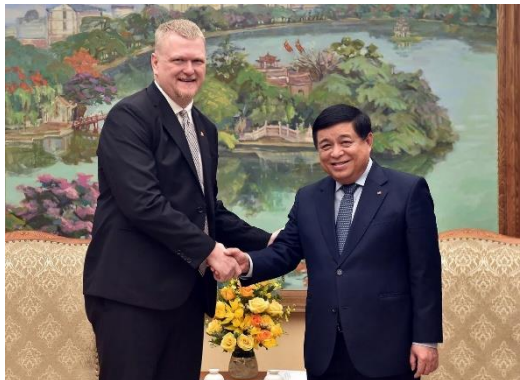
Nâng cao quan hệ hợp tác ngành gỗ Việt Nam với Hoa Kỳ, Canada

Việt Nam đang nỗ lực mở rộng quan hệ hợp tác đối với ngành gỗ trong thời gian tới để tránh sự phụ thuộc vào một số thị trường nhất định.

Ông lớn ngành gỗ của Hoa Kỳ muốn rót vốn mạnh, mở rộng quy mô sản xuất tại Việt Nam thêm 30%

Công ty TNHH Kỹ nghệ gỗ Hoa Nét (Wanek Furniture) dự kiến mở rộng quy mô sản xuất thêm 30% tại Việt Nam trong vòng 5 năm tới. Thông tin này được ông Lien Andrew Michael, Phó Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc các nhà máy châu Á của Hoa Nét, chia sẻ tại buổi gặp Phó Thủ tướng Nguyễn Chí Dũng vào chiều ngày 13/3 tại Trụ sở Chính phủ.

Hoa Nét là doanh nghiệp 100% vốn Hoa Kỳ, thuộc Tập đoàn Ashley Furniture – một trong những tập đoàn hàng đầu trong lĩnh vực sản xuất đồ gỗ và nội thất tại Hoa Kỳ. Công ty đặt trụ sở chính tại Khu công nghiệp Mỹ Phước 3, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương, với ông Lien Andrew Michael là người đại diện pháp luật. Đồng thời, ông cũng đại diện một số doanh nghiệp đồ gỗ và nội thất khác tại Việt Nam. Kể từ khi đầu tư vào Việt Nam năm 2008, Hoa Nét đã rót hơn 200 triệu USD, tạo việc làm cho 16.000 lao động trong nước. Sản phẩm của công ty được xuất khẩu đến 48 quốc gia, trong đó chủ yếu là thị trường Hoa Kỳ.



*Phó Thủ tướng Nguyễn Chí Dũng tiếp
ông Lien Andrew Michael, Phó Chủ tịch kiêm
Tổng Giám đốc các nhà máy châu Á
của Công ty TNHH Kỹ nghệ gỗ Hoa Nét.
Ảnh: VGP*

Phó Thủ tướng Nguyễn Chí Dũng hoan nghênh kế hoạch mở rộng đầu tư của Hoa Nét tại Việt Nam, khẳng định Chính phủ sẽ tiếp tục hoàn thiện thể chế, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp nước ngoài, bao gồm cả doanh nghiệp Hoa Kỳ, đầu tư lâu dài và bền vững tại Việt Nam. Ông cũng đề nghị Hoa Nét tăng cường hợp tác với doanh nghiệp trong nước để nâng cao sự tham gia của Việt Nam vào chuỗi giá trị toàn cầu. Đồng thời, công ty cần duy trì trao đổi thông tin với các cơ quan chức năng của Việt Nam nhằm quản trị rủi ro trước những chính sách kinh tế - thương mại mới của Hoa Kỳ.

Tại buổi làm việc, Phó Thủ tướng Nguyễn Chí Dũng nhấn mạnh Hoa Kỳ là một trong những đối tác quan trọng hàng đầu của Việt Nam, đặc biệt trong lĩnh vực kinh tế, thương mại và đầu tư. Việt Nam mong muốn phát triển quan hệ hợp tác với Hoa Kỳ theo hướng hài hòa, bền vững và cùng có lợi. Ông khẳng định Việt Nam sẵn sàng hợp tác để góp phần giảm thâm hụt thương mại với Hoa Kỳ thông qua việc thúc đẩy doanh nghiệp trong nước gia tăng nhập khẩu hàng hóa từ Hoa Kỳ, bao gồm máy bay, khí LNG, nông sản... Đồng thời, Việt Nam cũng sẵn sàng đối thoại với các cơ quan Hoa Kỳ để tăng cường hiểu biết lẫn nhau, giải quyết các vấn đề song phương và thúc đẩy đàm phán một thỏa thuận nhằm giảm thuế quan, tạo điều kiện thuận lợi cho hợp tác thương mại.

Canadian Wood Việt Nam tăng cường kết nối với ngành gỗ và nội thất Việt

Canadian Wood Việt Nam giới thiệu những bộ sưu tập nội thất đặc sắc từ các công ty chuyên sản xuất đồ nội thất xuất khẩu. Thông qua chương trình "Trải nghiệm gỗ Canada - Canadian Wood Trial Program", Canadian Wood Việt Nam không chỉ cung cấp các loại gỗ Canada, mà còn tư vấn về kỹ thuật, chuyên môn để các nhà sản xuất có thể thiết kế và tạo ra những sản phẩm hoàn chỉnh nhất, đồng thời giúp họ mở rộng kết nối với những đối tác tiềm năng. Canadian Wood là cơ quan chính phủ, không tham gia thương mại gỗ. Tại Việt Nam, đơn vị tập trung đào tạo, quảng bá và tập huấn chuyên môn. Từ năm 2018, Canadian Wood Việt Nam là đối tác của các nhà máy sản xuất nội thất, giúp tiếp cận nguồn gỗ bền vững từ B.C. "Trong bối cảnh các sản phẩm thân thiện với môi trường đang trở thành xu hướng chủ đạo của ngành sản xuất nội thất, gỗ Canada càng được ưa chuộng nhờ đáp ứng đầy đủ tiêu chí này. Những phản hồi tích cực từ

các nhà sản xuất, thiết kế nội thất đã khẳng định khả năng ứng dụng linh hoạt và đa dạng của các chủng loại gỗ Canada”, ông Trần Thanh Vẹn, Giám đốc quốc gia của Canadian Wood Việt Nam chia sẻ.



Không gian triển lãm Canadian Wood tại VIFA Expo 2025. Ảnh: DNCC

Trong khi nhu cầu sử dụng các vật liệu bền vững tăng cao, gỗ Canada được xem là lựa chọn đáng tin cậy. Gỗ nhập khẩu từ Canada đáp ứng hệ thống tiêu chuẩn nghiêm ngặt của những chương trình chứng nhận toàn cầu, bao gồm Chương trình Chứng nhận Chứng chỉ rừng (PEFC) và Hội đồng Quản lý rừng (FSC), từ đó mang đến cho các nhà sản xuất tại Việt Nam nguồn gỗ chất lượng cao, hợp pháp, và bền vững, đáp ứng được yêu cầu của nhà bán lẻ toàn cầu. Việc tham gia các triển lãm này là một phần trong chuỗi hoạt động thường niên của Canadian Wood Việt Nam, nhằm góp phần quảng bá và gia tăng nhận thức về các giải pháp gỗ bền vững ở thị trường Việt. Sự góp mặt tại những sự kiện quan trọng trong ngành gỗ không chỉ tăng cường sự hiện diện, mà còn khẳng định cam kết của Canadian Wood Việt Nam trong nỗ lực kết nối các nhà sản xuất với những nguồn cung cấp gỗ bền vững và đáng tin cậy.

Kim Khánh, T.D.V, nguồn: <https://dautu.kinhthuchungkhoan.vn/onq-lon-nganh-go-cua-my-muon-rot-von-manh-mo-rong-quy-mo-san-xuat-tai-viet-nam-them-30-282075.html>, <https://tuoitre.vn/canadian-wood-viet-nam-tang-cuong-ket-noi-voi-nganh-go-va-noi-that-viet-20250314174453436.htm>, ngày 14/3/2025 (TN trích dẫn)

TIN NGOÀI NƯỚC

Chất thải từ khai thác mỏ thành cơ hội tỷ USD trong kinh tế Net Zero

31 tỷ tấn chất thải mỏ có thể chuyển hóa thành "bể chứa các-bon" chất lượng cao, mang về hàng trăm tỷ USD từ việc bán tín chỉ.

Tính toán trên được công bố tại "Sách trắng: Biến rác mỏ thành cơ hội Net Zero nhiều tỷ USD" do công ty Arca Climate và tổ chức phi lợi nhuận The Climate Agency thực hiện. Arca Climate được thành lập năm 2021 bởi TS Greg Dipple và các nhà địa chất học từ Đại học British Columbia (UBC), được chọn là một trong những công ty công nghệ sạch đáng đầu tư nhất của Canada. 99% các-bon trên Trái Đất không nằm trong không khí, biển hay hệ thực vật, mà trong đá. Thu giữ CO₂ từ khí quyển vào đá là hình thức bền vững nhất trên hành tinh, TS Dipple, giáo sư danh dự tại UBC và đồng sáng lập Arca nói.



Một công nhân đứng trước mỏ nickel tại Sorowako, Sulawesi, Indonesia, ngày 12/9/2023. Ảnh: AP

Theo sách trắng của Arca, đá mafic, siêu mafic hoặc các quặng đuôi (vật liệu được thải ra trong quá trình tách khoáng sản khỏi quặng) bỏ đi là nguyên liệu chính trong công nghệ loại bỏ các-

bon. Tín chỉ loại bỏ các-bon trực tiếp (CDR) thuộc hạng “vàng” trên thị trường tín chỉ, bởi tính xác thực, có thể đo đếm, với giá trung bình tới 449 USD mỗi tấn, đắt hơn vài chục lần so với loại tín chỉ giảm thải từ các dự án bảo vệ rừng, chuyển đổi bể than. Các công nghệ loại bỏ các-bon trực tiếp phổ biến gồm khoáng hóa từ đá mỏ, sinh khối (than sinh học biochar, công nghệ thu giữ và lưu trữ các-bon BECCS) và lưu giữ khí thải trực tiếp (DAC) (cần đất, hệ thống đường ống, chất hấp thụ...). Trong đó, cùng với công nghệ sinh khối, khoáng hóa là lựa chọn tiết kiệm tài nguyên và tận dụng được chất thải của ngành.

Nếu tính mỗi tín chỉ giá 100 USD, các mỏ đang hoạt động có tiềm năng thu về 100 tỷ USD mỗi năm khi chuyển hóa 3 tỷ chất thải khai thác thành bể chứa các-bon. Với các mỏ đã ngừng hoạt động, lượng rác thải tới 28 tỷ tấn đang bỏ không có tiềm năng thu về thêm 870 tỷ USD (ước tính mỗi kg chất thải thu giữ được 310-gram CO₂). Cơ hội cho các ngành công nghệ loại bỏ các-bon là rất lớn. Ủy ban liên chính phủ về biến đổi khí hậu của Liên hợp quốc (IPCC) thừa nhận giải pháp loại bỏ các-bon là không thể tránh khỏi để ngăn tình trạng nóng lên toàn cầu ở mức độ nguy hiểm. Đến năm 2050, giới khoa học tính toán cần loại bỏ 10 tỷ tấn CO₂ khỏi khí quyển mỗi năm. Thực tế, quá trình hấp thụ và lưu trữ CO₂ vào đá diễn ra tự nhiên, nhưng rất chậm. Ví dụ, khi tiểu lục địa Ấn Độ va chạm với châu Á hình thành dãy Himalaya cách đây 48 triệu năm, một lượng lớn các-bon được loại bỏ khỏi khí quyển bởi đá mafic mới lộ, khiến Trái Đất nguội đi. Hiện tượng này giúp lớp băng Nam Cực hình thành trên khu vực từng là rừng nhiệt đới.

Quy trình biến chất thải thành bể chứa các-bon của Arca diễn ra theo 4 bước. Sau khi quy tụ chất thải thành quy mô lên tỷ tấn, chuyên gia sẽ kích nổ nhằm kích thích phản ứng tự nhiên của đá quặng. Các xe tự hành gắn máy xới giúp phơi trộn bề mặt chất thải mang tính kiềm với không khí, tăng tiếp xúc và hấp thụ CO₂ có tính acid. Ở khâu cuối cùng, chỉ số thu giữ CO₂ được đo lường và báo cáo bằng công nghệ xác minh từ bên thứ ba. Arca ước tính chất thải đã qua xử lý đạt tỷ lệ hấp thụ 20%, tức mỗi kg thu giữ được 200-gram CO₂. Công ty kỳ vọng tỷ lệ này sẽ tăng lên 31%, hướng tới mục tiêu thu giữ tới một triệu tấn CO₂ mỗi năm tại các mỏ nickel riêng lẻ.

Năm 2023, Arca đã thử nghiệm một dự án 18 tháng tại một mỏ nickel ở Australia với phương thức tương tự, đồng thời chứng minh rằng các công nghệ này có thể tích hợp an toàn tại một mỏ đang hoạt động. Đây cũng là hướng đi mới để ngành khai mỏ phát triển xanh hơn. Khoáng hóa các-bon có tiềm năng trở thành một giải pháp góp phần đạt các mục tiêu về khí hậu toàn cầu, theo Viện Tài nguyên Thế giới (WRI). Tuy nhiên, tổ chức này khuyến cáo cần tăng nghiên cứu và thí điểm phương thức này nhằm giảm thiểu tác động tiêu cực tiềm tàng về mặt môi trường, xã hội. Ví dụ, các hoạt động kỹ thuật và vận chuyển nguyên liệu đầu vào cần cải thiện nhằm giảm thiểu khí thải. Ngoài ra, giải pháp này cần sự hợp tác đa ngành để lập bản đồ, nắm rõ lượng chất thải tiềm ẩn sẵn để khoáng hóa CO₂, trong bối cảnh dữ liệu hiện có về các mỏ đang hoặc dừng hoạt động không được cập nhật trong một thập kỷ.

Bảo Bảo (theo Mining, Arca, WRI), nguồn: <https://vnexpress.net/chat-thai-tu-khai-thac-mo-thanh-co-hoi-ty-usd-trong-kinh-te-net-zero-4859041.html>, ngày 11/3/2025 (TN trích dẫn)

Nhìn lại các kế hoạch thuế quan của ông Trump trong nhiệm kỳ thứ hai

Không lâu sau khi nhậm chức nhiệm kỳ thứ hai, Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump đã đưa ra một loạt chương trình thuế quan áp lên hàng hóa nhập khẩu...



Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump

Ông bày tỏ tin tưởng rằng thuế quan sẽ giúp đạt được một loạt mục tiêu gồm giảm thâm hụt thương mại của Hoa Kỳ, phục hồi nền sản xuất của Hoa Kỳ, và thậm chí ngăn dòng người nhập cư trái phép và dòng chất cấm fentanyl xâm nhập vào Hoa Kỳ qua biên giới phía Bắc và phía

Nam. Một số kế hoạch thuế quan của ông Trump đã được thực thi, trong khi một số khác đang được hoãn, và một số khác chuẩn bị được triển khai hoặc mới chỉ là ý tưởng. Dưới đây là các kế hoạch thuế quan mà ông Trump đã đưa ra kể từ khi lên cầm quyền trong nhiệm kỳ này:

Thuế quan thép và nhôm

Thuế quan 25% mà ông Trump áp lên toàn bộ thép và nhôm nhập khẩu vào Hoa Kỳ đã chính thức có hiệu lực từ ngày 12/3. Liên minh châu Âu (EU) đã đáp trả bằng cách áp thuế quan 50% lên nhiều sản phẩm của Hoa Kỳ, gồm rượu whiskey, xe mô tô và thuyền máy, từ ngày 01/4. Từ giữa tháng 4, EU còn thực thi thuế quan với thêm nhiều hàng hóa Hoa Kỳ như kẹo cao su, sản phẩm gia cầm, đậu tương... Ngày 12/3, Canada tuyên bố áp thuế quan lên thêm 20,6 tỷ USD hàng hóa Hoa Kỳ. Ngày 13/3, trong một bài đăng trên mạng xã hội Truth Social, ông Trump dọa áp thuế quan 200% lên toàn bộ sản phẩm rượu nhập khẩu vào Hoa Kỳ từ các quốc gia trong EU để trả đũa việc khối này áp thuế quan 50% lên rượu whisky của Hoa Kỳ. "Việc này sẽ là điều tuyệt vời đối với các doanh nghiệp rượu vang và champagne ở Hoa Kỳ", ông viết.

Thuế quan đối với Canada và Mexico

Ngày 04/3, Hoa Kỳ bắt đầu áp thuế 25% lên hàng hóa từ Mexico và Canada, trừ sản phẩm năng lượng và bột tạt chỉ chịu 10%. Tuy nhiên, ngày 05/3, ông Trump hoãn thuế quan đến 02/4 đối với ô tô từ hai nước này nếu đáp ứng tiêu chuẩn USMCA. Ngày 06/3, tất cả hàng hóa tuân thủ USMCA cũng được hoãn thuế, trong khi hàng hóa không đáp ứng vẫn chịu mức 25%. Canada hoan nghênh động thái này và hoãn kế hoạch áp thuế trả đũa lên 87 tỷ USD hàng hóa Hoa Kỳ nhưng vẫn giữ thuế 21 tỷ USD với rau quả, thiết bị gia dụng, rượu. Ngày 10/3, Ontario áp phụ phí 25% lên điện xuất khẩu sang Hoa Kỳ nhưng sau đó rút lại. Một số bang Canada ngừng nhập khẩu rượu Hoa Kỳ, đồng thời tuyên bố áp thuế bổ sung 20,6 tỷ USD để trả đũa thuế nhôm, thép. Mexico cũng tuyên bố trả đũa nhưng chưa công bố kế hoạch cụ thể.

Thuế quan đối với Trung Quốc

Ngày 03/2, chính quyền ông Trump áp thuế quan bổ sung lên 10% hàng hóa Trung Quốc, ngoài thuế quan đã áp dưới thời Tổng thống Joe Biden và trong nhiệm kỳ trước của ông Trump. Trung Quốc trả đũa bằng cách áp thuế quan 15% lên than và khí đốt hóa lỏng (LNG) của Hoa Kỳ, và thuế quan 10% lên dầu thô, máy móc nông nghiệp và một số hàng hóa khác của Hoa Kỳ, tất cả đều có hiệu lực từ ngày 10/2. Ngày 03/3, ông Trump tiếp tục áp thêm thuế quan bổ sung 10% lên hàng hóa Trung Quốc. Bắc Kinh một lần nữa trả đũa bằng thuế quan có hiệu lực từ ngày 10/3, gồm thuế quan bổ sung 15% đối với thịt gà, lúa mì, ngô và bông Hoa Kỳ, và mức thuế bổ sung 10% đối với lúa miến, đậu tương, thịt lợn, thịt bò, hải sản, rau quả và sản phẩm sữa từ Hoa Kỳ. Trung Quốc cũng trừng phạt 15 công ty Hoa Kỳ bằng cách hạn chế xuất khẩu hàng hóa cho các công ty này.

Thuế quan đối với EU

Ông Trump đã đe dọa nhưng chưa thực thi việc áp thuế quan 25% lên hàng hóa EU vào Hoa Kỳ. Tuy nhiên, EU đã trả đũa thuế quan thép và nhôm của Hoa Kỳ bằng thuế quan áp lên nhiều hàng hóa Hoa Kỳ có hiệu lực từ tháng 4.

Thuế quan có đi có lại

Ngày 04/3, ông Trump tuyên bố từ ngày 02/4 sẽ áp thuế quan "có đi có lại" lên bất kỳ đối tác thương mại nào áp thuế quan hoặc các hàng rào thương mại khác đối với hàng hóa Hoa Kỳ. Thuế quan này sẽ tương đương với thuế quan và rào cản phi thuế quan mà đối tác đó áp lên hàng Hoa Kỳ. Ông Trump còn nói cụ thể rằng EU, Trung Quốc, Ấn Độ, Mexico và Canada là những đối tác sẽ không tránh được thuế này. Dù vậy, việc đưa thuế quan này vào thực thi dự kiến sẽ mất nhiều thời gian hơn, cụ thể là 6 tháng hoặc hơn kể từ ngày công bố vào tháng 3.

Thuế quan đồng và gỗ

Ngày 04/3, ông Trump tuyên bố có kế hoạch áp thuế quan 25% lên đồng và gỗ nhập khẩu.

Thuế quan ô tô, dược phẩm và con chip

Ngày 18/02, ông Trump tuyên bố sẽ xem xét áp thuế quan 25% lên ô tô, con chip và hàng dược phẩm. Nhưng đến nay, ông chưa có thêm bước đi nào liên quan tới ý tưởng thuế quan này.

Bình Minh, nguồn: <https://vneconomy.vn/nhin-lai-cac-ke-hoach-thue-quan-cua-ong-trump-trong-nhiem-ky-thu-hai.htm>, ngày 14/3/2025 (TN trích dẫn)

Indonesia sắp đưa tín chỉ các-bon rừng lên sàn giao dịch

Giao dịch bù trừ các-bon rừng tại Indonesia sẽ sớm được triển khai bên cạnh tín chỉ năng lượng sạch, dự kiến mang về cho nước này hàng tỷ USD.



Người dân bước qua đống gỗ bị lũ quét cuốn vào, tỉnh Tây Sumatera, Indonesia, 13/3/2024. Ảnh: AP

Thông tin trên được hãng thông tấn quốc gia Indonesia Antara dẫn lời ông Raja Juli Antoni, Bộ trưởng Lâm nghiệp, ngày 13/3. Theo đó, tiềm năng từ tín chỉ rừng nước này lên tới 3.200 tỷ rupiah (gần 200 triệu USD) mỗi năm từ 2025 và tăng lên 6 – 16 tỷ USD vào 2034. Chính phủ Indonesia cũng đặt mục tiêu hoàn thành thỏa thuận công nhận lẫn nhau giữa các tiêu chuẩn quốc tế Verra, Gold Standard và Plan Vivo tại nước này vào tháng 5.

Thị trường các-bon tự nguyện của Indonesia mạnh nha từ 1997. Theo dữ liệu từ Ngân hàng Thế giới (World Bank), nước này có 140 triệu tín chỉ được cấp bởi các tổ chức quốc tế Verra, Plan Vivo, Gold Standard hoặc theo cơ chế phát triển sạch (CDM, thành lập theo Nghị định thư Kyoto 1997), tính đến năm 2023. Tuy nhiên, năm 2021, nước này tạm ngưng giao dịch bù trừ các-bon xuyên biên giới, muốn ưu tiên đáp ứng các mục tiêu giảm thải của riêng họ khi thiết lập quy tắc chung về giao dịch các-bon. “Những tín chỉ đang bán là tài sản vô hình. Vì vậy, quy trình, bên tham gia cũng như chứng chỉ phải minh bạch và được thị trường chấp nhận. Dù muốn hay không, chúng tôi phải thừa nhận rằng chứng chỉ của Indonesia chưa thực sự rõ ràng”, Riza Suarga, Chủ tịch Hiệp hội Thương mại Các-bon Indonesia cho biết vào tháng 02.

Indonesia triển khai sàn giao dịch các-bon trong nước vào năm 2023, nhưng đến tháng 01/2025 mới cấp phép bán tín chỉ cho người mua nước ngoài. Tất cả nguồn cung tín chỉ đều từ lĩnh vực năng lượng sạch. Nước này đặt mục tiêu phát thải ròng bằng 0 vào năm 2060 hoặc sớm hơn. Ông Prabowo Subianto, Tổng thống Indonesia, tuyên bố trước diễn đàn G20 năm ngoái rằng quốc gia này có thể đạt mục tiêu Net Zero trước năm 2050. Theo báo cáo thị trường các-bon của PwC cuối năm 2024, các quốc gia Đông Nam Á đóng vai trò quan trọng trong nỗ lực giảm thải bằng công cụ tín chỉ các-bon. Malaysia, Indonesia và Việt Nam có độ che phủ rừng lần lượt khoảng 55%, 53% và 47%, mang đến nhiều cơ hội cho các dự án quản lý rừng, trồng rừng và REDD+ (cơ chế quốc tế nhằm giảm khí thải từ hạn chế mất và suy thoái rừng). Thị trường các-bon giúp giải quyết hiệu quả tình trạng thiếu hụt tài chính, đẩy nhanh tiến độ giảm thải, hướng tới mục tiêu quốc gia tự quyết định (NDC) theo Thỏa thuận khí hậu Paris, theo PwC.

Bảo Bảo (theo Reuters), nguồn: <https://vnexpress.net/indonesia-sap-dua-tin-chi-carbon-rung-len-san-giao-dich-4861496.html>, ngày 15/3/2025 (TN trích dẫn)

Kinh tế toàn cầu trong cơn địa chấn

Diễn biến thương chiến trước nguy cơ lan rộng và nhiều biến động chính trị, xung đột đang diễn ra khiến kinh tế toàn cầu đối mặt thách thức lớn.

Khó càng thêm khó

Theo Công ty phân tích Moody's, nền kinh tế toàn cầu đang đi vào giai đoạn bấp bênh nghiêm trọng. Hoa Kỳ đã vượt trội so với các đồng minh trong 3 năm qua, nhưng nền kinh tế nước này đang xuất hiện những rạn nứt. Châu Âu thì vẫn mắc kẹt trong trì trệ, bị ảnh hưởng đáng kể vì các vấn đề về năng lực, nền sản xuất suy giảm và bất ổn sâu sắc về cấu trúc. Cùng lúc, kinh tế của Anh đang đặc biệt yếu. Trung Quốc gần đạt mục tiêu tăng trưởng đề ra trong năm 2024 (đạt 4,8% trong khi mục tiêu đề ra là 5%) nhưng nhu cầu trong nước vẫn đang trong tình trạng ảm đạm, gây áp lực lên nền kinh tế nước này. Nhật Bản, Canada và Úc thì mỗi quốc gia đang phải đối mặt những hạn chế riêng. Ấn Độ và các nền kinh tế mới nổi ngoài Trung Quốc đang có

thể hiện tốt hơn, nhưng các nước này tất nhiên không thể đứng ngoài các bất ổn của kinh tế toàn cầu. Trong khi đó, chỉ vài tuần sau khi nhậm chức Tổng thống Hoa Kỳ, ông Donald Trump đã tiến hành một loạt biện pháp về thuế quan nhằm vào cả đồng minh lẫn đối thủ.



Giá tiêu dùng ở Hoa Kỳ đang có dấu hiệu tăng cao.
Ảnh: Phát Tiến

Nhiều hệ lụy

Diễn biến trên gây đứt gãy thị trường, một số cuộc khảo sát gần đây cho thấy kỳ vọng của giới kinh doanh đang giảm sút, tiêu dùng chậm lại và thị trường bán lẻ cũng như thị trường lao động của Hoa Kỳ gặp khó khăn. Thậm chí, GDP thực sự của Hoa Kỳ có thể giảm trong quý I năm nay. Điều đó gây tác động không nhỏ đến chính sách tiền tệ cũng như việc kiểm soát lạm phát. Hai năm qua, lạm phát của Hoa Kỳ đã giảm xuống nhưng diễn biến tích cực này đang gặp thách thức. Lạm phát của Hoa Kỳ đã tăng trở lại. Đồng thời, các nền kinh tế khác cũng đối mặt tình trạng chi phí thực phẩm và năng lượng tăng giá, giá trị tiền tệ giảm xuống gây khó khăn cho người dân. Thực trạng này thể hiện rõ ở Nhật Bản, nơi lạm phát tháng 01/2025 lên đến 4% so với cùng kỳ năm 2024.

Bức tranh lạm phát tiêu cực có thể khiến các ngân hàng trung ương sẽ hạn chế nới lỏng chính sách tiền tệ. Cục Dự trữ liên bang Hoa Kỳ (FED) đang trì hoãn việc cắt giảm lãi suất điều hành để đánh giá diễn biến, nhất là khi lạm phát đang có dấu hiệu tăng cao trở lại vì chính sách thuế quan, thương chiến và chính phủ cắt giảm chi tiêu. Khi FED thận trọng hơn sẽ dẫn đến việc nới lỏng tiền tệ toàn cầu sẽ diễn ra chậm hơn kỳ vọng. Tuy nhiên, theo báo cáo trên kỳ vọng có thể các ngân hàng trung ương khác không hoàn toàn bị tác động từ chính sách của FED. Ngân hàng Trung ương (ECB) và Ngân hàng Trung ương Anh có thể tiếp tục cắt giảm lãi suất cho đến cuối quý III năm 2025.

Phát Tiến, nguồn: <https://thanhnien.vn/kinh-te-toan-cau-trong-con-dia-chan-185250314225705827.htm>, ngày 15/3/2025 (TN trích dẫn)